

PHONG-HOA

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

MỘT BUỔI CHIỀU

của NHẬT-LINH

Đền điền T. N. ngày
mồng mười tháng mười

Một buổi chiều về cuối thu, một buổi chiều êm như trong giấc mộng; mấy cây thông ở đầu hiên nhà đứng lặng yên, nhìn hơi dợ gió.

Nguyễn-Quân và tôi, hai người cùng ngồi thân-thờ, không nói, ngả đầu vào lưng ghế, nhìn khói thuốc lá từ từ lan ra ngoài nhà rồi tan vào quảng không. Trên bàn phủ vải trắng có để một chai rượu thơm, hai cái cốc còn không và một đĩa te, cam, thủy tinh trong pha với màu xanh, vàng, đỏ của trái cây chín rộ một quang cảnh vui-vẻ, ấm-áp.

Ngoài kia, ánh nắng vàng buổi chiều như liếc một ngày thu ngắn-nhỏ, còn lung-vàng trên các ngọn cây, trời thướt trên các gò lila màu xanh già.

Thôn xóm rải rác dưới gốc cây hay bên bờ con sông không-queo, như bị đè nén dưới

cái vế to-tát của trời đất rộng-rãi. Khói thổi com chiều ở một vài nhà dân, không có sức lên cao nữa, tỏa ra thành từng đám màu lam óm-áp lấy các mái tranh. Tiếng người gọi nhau ở dưới đồng đưa lên gọi cho chúng tôi nghĩ đến cái đời của dân quê, cái đời lạnh-lẽo, vô vị, kéo dài đã mấy nghìn năm. Đã mấy nghìn năm, họ sống như bằm lấy mảnh đất già cỗi, xưa thế nào, bây giờ vẫn thế, vui ít, khổ nhiều, bao giờ cũng thâm-đạm như buổi chiều thu này, không hề có khao khát một cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước một ngày mai tốt đẹp hơn ngày hôm nay.

Từ nhiên, tôi như cảm thấy cái hồn của đất nước, mà biểu hiệu cho nước ấy không phải là những bậc vua chúa, danh nhân, chính là đám dân hèn, không tên, không tuổi. Dân là nước, yêu nước không phải là yêu riêng một vài công cuộc của một hạng người, chính là yêu chung đám

thường dân, nghĩ đến sự đau khổ, sự vui sướng của đám thường dân.

Chiều hôm nay, tuy ngồi ở tòa nhà gạch sang trọng, bên cạnh một bàn đầy rượu ngon, quả ngọt, mà vẫn tự coi mình như một người dân, có cái thú man-mác được hòa với đám dân không tên không tuổi, sống cái đời của họ sống, mong ước như họ mong ước, khác nào như một cây cỏ lẫn vào trong muôn nghìn cây cỏ ngoài nội.

Nhưng trong cái thú hòa hợp ấy có lẫn chút nào nức, rạo rức; vì chưa được thỏa nguyện về cái hiện tình của dân quê, nên còn khao khát, mà sự khao khát không diễn được nên lời ấy, nó bắt tôi tin ở sự tiến bộ, sự thay đổi.

Một cái tình cảnh chán nản như tình cảnh của dân quê không thể kéo dài mãi như thế được. Thay đổi, cần phải thay đổi!

Nguyễn-Quân gạt làn thuốc lá, thở dài một tiếng, nói vẫn vơ như để tóm tắt ý nghĩ riêng của mình từ nãy đến giờ.

— Sống vô tri, vô giác như họ thế mà lại sướng!

Tôi đáp:

— Tôi không nghĩ như bác, vì tôi tin ở sự tiến bộ. Ta có thể làm cho họ sung sướng hơn lên được. Có lẽ họ đã quên cái khổ rồi, nên họ không biết khổ nữa, hay họ có biết, họ cũng không diễn ra được. Ta phải diễn ra cho họ, mà sự ta mong ước cho họ, ta phải làm cho họ biết mong ước như ta.

Ta vẫn hằng mong ước cho dân quê được ở nhà cửa phong quang sạch sẽ, cơm no áo ấm, đỡ bớt sự hà hiếp, ta phải tin rằng sự mong ước ấy có thể là sự thực và làm cho dân quê cũng tin một cách tha thiết như ta.

...Bây giờ, dưới đồng sương xuống phủ mờ mờ, tiếng người gọi nhau lúc này, giờ đã thấy im.....

Yên lặng... Buổi chiều yên lặng như ru người ta vào cõi mộng.

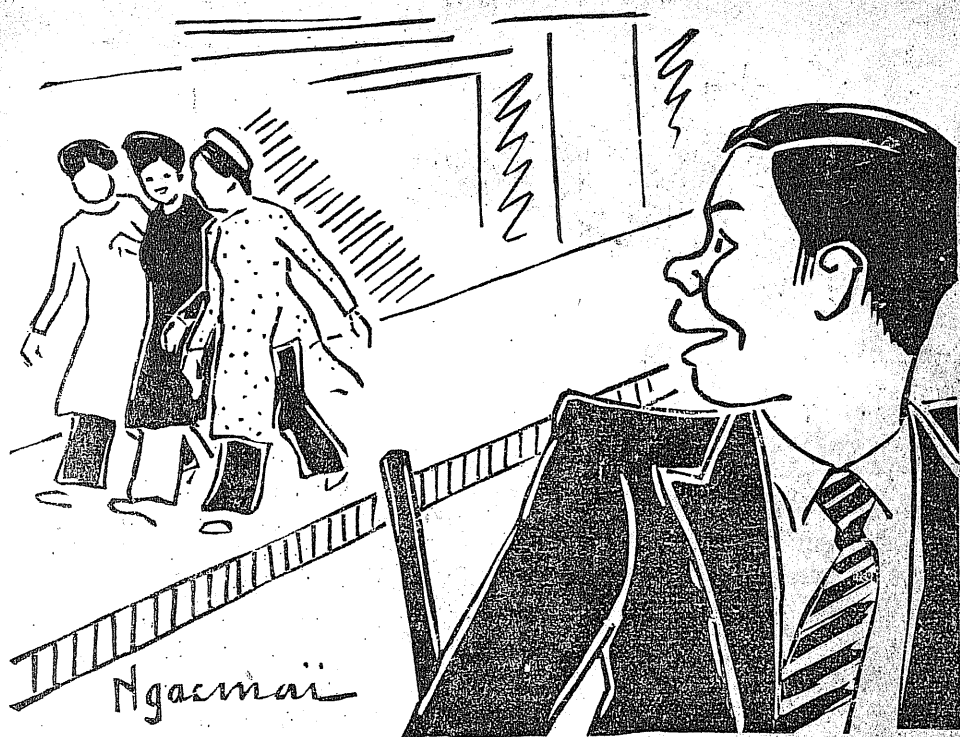
Bóng tối dần dần sóa nhòa những thôn xóm rải rác dưới đồng, xóa nhòa cái cảnh dân quê thâm-đạm, thêm giục người ta khao-khát một cảnh đời sáng sủa hơn, mong ước một ngày mai tốt đẹp, rực rỡ hơn ngày hôm nay,

NHẬT-LINH

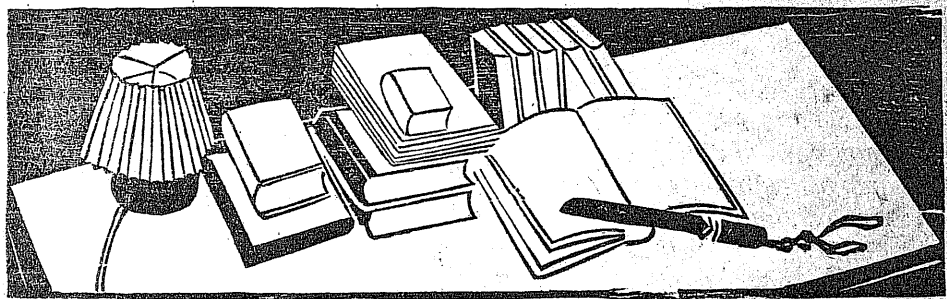
BỐN BỨC TRANH:



NỖI LỜI ĐÔNG-SƠN



— Nguy to rồi! Tam nhân đồng hành tất hữu NGÃ SƯ TỬ.



Học-sinh Tàu.

Mấy vạn người Tàu sống ngay trong trung tâm diêm thành phố, mà đối với sự hoạt động của họ, người mình không mấy ai để ý tới, chỉ để ý đến những truyện đầu đầu. Tôi tưởng biết cách rán con gà, làm lạp-xường của họ, còn hơn biết ông Uông-tinh-Vệ có từ chức hay không từ chức, Phùng-ngọc-Tường có đi tù hay không đi tù.

(Ít lâu nữa, Phong-Hóa sẽ có một bài phóng sự về cách sinh hoạt của người Tàu).

Vừa rồi, nhân dịp ngày kỷ niệm Song thập, người Tàu có tổ chức một cuộc diễn kịch và trưng bày các tranh vẽ, các thủ công của nam nữ học sinh trường Hội-quân.

Những bức vẽ thì, vẽ một mùi hay nhiều mùi những tấm gổi thêu đều tỏ cho người xem biết rằng trẻ con Tàu là những tay họa-sĩ khéo, biết được rõ cái hình thể, cái bóng giáng của mọi vật, biết lựa chọn các thứ mùi cho đều hòa với nhau. Nhiều bức vẽ làm cho ta phải khen ngợi những bức vẽ thực vui mắt, có khi cảm động. Tuy có nhiều kiểu mẫu bắt chước, nhưng trong sự bắt

chước, không phải là không có tình ý và sáng kiến.

Những bức thêu thì nhiều bức đáng để cho các nhà thêu nghề của ta phải học nét vẽ. Còn các đồ nặn và các đồ chơi cũng đều khéo, đẹp cả.

Cuộc diễn kịch mới đáng khen hơn nữa: những người đóng tuy là các học-sinh còn nhỏ tuổi, nhưng giọng nói và điệu bộ đều diễn đúng được tình-tình. Hai cậu bé pha trò có ý vị, một cô nữ học-sinh bé con vừa múa các điệu mềm-mại, vừa hát. Hay nhất là một cái kịch câm, mấy cậu học-trò đóng vai mấy người ăn mày, què và mù, giúp lẫn nhau. Nét mặt và giảng điệu to được hết những sự khổ-số, đau đớn của kẻ ăn xin, diễn được cái ý vị cảm động của lòng thương người, của sự cứu giúp lẫn nhau.

Cái ích lợi của những cuộc tổ chức như thế không phải bàn nữa. Thật là phát triển được cái tài riêng của những đứa trẻ, làm cho chúng trở nên những người giỏi và tốt.

Còn trẻ con ta, sao không có ai săn-sóc, trông nom đến!

VIỆT-SINH

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

240 trang chữ
140 bức ảnh
bìa ba màu
có tranh ảnh

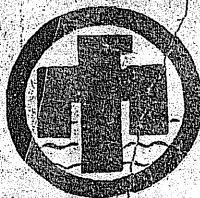
50 XU **50 XU**

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BÁN KHẮP CÁC NƠI

Tặng thưởng nhiều thứ cho người đọc gấp nhiều lần giá quyền sách

tủ' nhỏ...



PHỤ TRƯỞNG PHONG - HÓA

sẽ ra cùng số báo tuần-lễ sau.

Sẽ đăng

LÁ THƯ RƠI

Của Báo-Sơn và Khải-Hưng

Biểu các bạn mua dài hạn

Bán lẻ: 3 xu một tập

Hội Vạn quốc.

Hội Vạn-quốc lúc mới thành lập, cả thế giới đều hy vọng có một cơ quan vững chãi để giải quyết những vấn đề quốc-tế, khó-khăn. Cái hy vọng ấy một ngày một mất, có lẽ vì cơ quan đó vững chãi quá.

Vấn đề Trung Nhật đem ra giữa hội Vạn-quốc, kết quả tốt tươi: nước Nhật phật ý bỏ hội trợ vơ.

Vấn đề giảm tài binh: Hitler, thủ tướng nước Đức, hô lớn rằng nước Đức ra hội.

Rồi đây, mỗi lần một vấn đề quốc tế quan trọng Hội đem ra bàn, là một lần một hội viên xin ra hội, chẳng bao lâu, hội Vạn quốc sẽ hóa ra hội Tam quốc, Nhị quốc,... Nhất quốc:

Thế có lẽ lại hơn, khỏi tốn thêm tiền lương mấy ông cụ đạo mạo đến nghỉ mát bên hồ Genève.

Một cuộc bút chiến trong Nam hay là bộ ba Võ - khắc - Thiện, Diệp-văn-Kỳ và Bùi-Nhung.

Không phải là riêng gì làng báo Bắc mới có những cuộc bút chiến lạ lùng như trên hai tờ báo Đông-Phương, Thực-Nghiệp vừa rồi, trong Nam cũng vậy.

Gần đây, ông Võ-khắc-Thiện, ông Diệp-văn-Kỳ và ông Bùi-Nhung (hay Băng-Dương) công kích nhau dữ dội. Ông này bảo ông kia dốt, ít giáo-dục, dễ tiện, ông kia bảo ông này dễ tiện, ít giáo-dục, dốt.

ĐƯỜNG NGOÀI



— Thưa các ngài, tôi xin đem trái tim hiến cho các ngài.

Hay dữ a! Đã lâu nay ta không lạ chợ Đông-xuân xem trẻ con cái nhau. Nhân tiện có các ông... thì cũng vậy. Ông Thiện bảo ông Nhung, ông Kỳ dốt. Vàng thì ông nói đúng.

Ông Kỳ bảo ông Thiện, ông Nhung dốt? Vàng, thì ông nói đúng.

Ông Nhung bảo ông Thiện, ông Kỳ dốt? Thì cũng vàng ông nói đúng.

Ba ông nói đúng, cả, chắc ba ông bằng lòng tôi lắm.

Chị em diễn thuyết.

Trong Nam-kỳ, giao trước đã có cô Nguyễn-thị-Manh diễn thuyết về thời mới, nay lại có cô Thụy-An nói chuyện về văn học Việt-Nam. Chị em trong Nam hoạt động dữ a!

Cô muốn quốc văn ta thấu đạt những tư-tưởng của đông tây và ước ao rằng một ngày kia, nước ta sẽ có những sa-lông văn-chương và có hàn lâm viện như ở Pháp.

Tuy ý kiến của cô mười năm trước đây đã có nhà nho tây đảng đàn diễu thuyết, vọng tưởng đến một sa-lông trong mộng của bà vợ bịa củ một nhà bác-sĩ hờ, nhưng cô đã gan đứng nói truyện một cách lưu loát, giản-dị, kể cũng đã có tài.... tài bà Lê-Dư độ nọ một chút sù.

Chị em ngoài Bắc, trong Nam chị em cũng nên hưởng ứng sao lại im thin-thít như gái nọ cộc thế! Sân quần đã bỏ vắn câu cũng đã then với chị em Cai-vòn... tưởng mấy cô bé Nữ» đâu không rộng miệng cả tiếng, kéo rối trong Nam rằng:

— Thảo nào mà phồn câu: "ăn Bắc...." thì ra có thể!

Nếu quả thật trong Nam người nói tài thì phải đổi ngôn ra "ăn Bắc, mặc Kinh,

Đào được cốt.

Ông Nguyễn-văn-Vinh có mộ nhà bên con đường Bưởi, gần trường Bảo-hộ.

Không biết vì bão đổ cây hay vì than linh báo mộng cho ông, mà ông cho người nhà đào một gốc cây lên. Bắn được gốc cây lên rồi, người ta thấy ở dưới ba mươi một cái sọ người Khách, 6 đồng tiền trinh (đời Khang-hi, Hồng-hóa và Cảnh-hưng) và một cái bát da lươn bằng sành.

Ừ! nhà ông thầy tướng số có khác!

Chắc ông bầm độn, nên lúc đào lên cái sọ người thứ nhất, ông biết ngay là nhà ông có cốt. Chắc lúc ấy, ông làm bầm:

— Hừ! thảo nào mà làm ăn lực đức. Một cái cốt cũng đủ hao tài, hưởng chi 31 cái sọ người, mà lại người Khách!

Tự lực văn đoàn

Đường in

VÀNG VÀ MÁU

của **THẾ - LŨ**

Một truyện đề của bí mật, trên đường rừng; óc người Annam chưa từng nghĩ được truyện nào ghê sợ hơn. Có 20 tranh vẽ của T.-B.-Lộc, sinh viên trường Cao-đang Mỹ-thuật.

Annam xuất bản cục xuất bản

...đến lớn

Ông Chắt-Hằng

Ông Chắt-Hằng bàn về văn-sĩ trong Văn-học tạp-chí, iên tiếng than phiền rằng trong làng văn chỉ có những tay tài-tử mà không có tay nhà nghề.

Đó là một sự trở ngại lớn cho công cuộc phát triển văn-chương nước nhà.

Tại sao? Theo ý ông Chắt-Hằng, chỉ tại «lắm sãi không ai đóng cửa chùa» trong khi ông này làm văn tả chân, thì ông kia viết văn lãng-mạn, những người thờ phụng quốc-văn không theo đuổi một phương trâm trong cuộc tiến hành.

Ồ, lý-luận hay nhỉ! Vậy ra ông cho hễ có tay văn-sĩ nhà nghề, văn-chương Việt-Nam, ắt theo một phương trâm nhất-định, không tả chân lãng-mạn lẫn lộn! Vậy ra các văn-sĩ nhà nghề phải theo nhau tả chân, thì cùng tả chân lãng-mạn thì cùng lãng-mạn cả.

Thế thì ông bắt ép người ta quá! Ông họ Chắt chứ nào phải họ Hít (Hitler) mà ông cá-quyền độc-đoán nhường ấy.

Thật ra văn-chương nước nhà không phát triển ra được, là vì nhiều văn-sĩ tả lý-luận na ná như ông Chắt-Hằng, ... nghĩa là không lý-luận gì hết.

Hãy bà q bán ư thực chúng ở độ nào, ông Trúc-Đĩnh ở Rang-hòn ph công-kích bài «phóng-sự ban cực lạc văn lấy luận-lý mà phản-đối, nhà sư a. Sinh đã có câu đáp rằng: vi người cầm bút là phải nói sự thực đó có xấu sa, đau g nửa cũng phải nói».

Ông Ngắc-Đĩnh cùng bọn đồng chí Ông Ngự văn hăm-hực, lấy luật ở lại muốn h dạy cách làm báo (coi đó văn-sĩ Edgar của các ông và trình độ học của người các ông về luật học) cãi Ông đồng phải sự thực nào cũng của Từ-ly chạm đến.

nhật họ này, bàn về vấn đề hạn chế «...khúc, ông Trúc-Đĩnh lên tiếng cách đặc chắc chắn dựa vào một tờ mom báo nói: «Chân lý thực là phương có gốc đấng, nói ra chỉ sợ thiên hạ lại vin lấy luận-lý hủ-bại mà phản-đối, mà thỏa ma. Nhưng nghĩa vụ của người cầm bút là phải nói thực, dù sự thực có ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng».

Lạ nhỉ! ông Trúc-Đĩnh cũng biết thế cơ à? cũng khá đấy! công của Việt-Sinh không đến nỗi là công cốc, nước không đến nỗi đồ đầu vịt, nếu ông Trúc-Đĩnh mới tỉnh ngộ.....

Nhưng không phải, ông tỉnh ngộ đã từ trước kia! Nếu thế thì vì lẽ gì ông lại công-kích «Hanoi... ban đêm» Ông khó lòng bảo rằng lẽ ấy là lẽ? chính đáng của một người cầm bút chỉ trọng có chân lý... Song tuy hành-động không chính đáng, chính ông vẫn chính đáng lắm!

TỪ-LY

Tự lực văn đoàn

Đương in

NƯỚC CHÁY

ĐÔI GIỜ

(20 truyện ngắn chọn lọc kỹ và sửa chữa lại của Khái-Hưng và Bảo-Sơn).

Tranh vẽ của Đông-Sơn.



CÙNG CÁC BẠN MUA SÁCH

Bản báo không nhận mua hộ hay nhận bán sách nào cả.

Ai muốn mua sách của Annam xuất bản, cục thì gửi thư cho Annam xuất bản cục, ai muốn mua những sách đăng quảng-cáo thì gửi cho người đăng quảng-cáo.

PHONG-HÓA

Bàn ngang

Đáng cười thay là đám thanh-niên nước Nam này, chỉ a đua, thấy người ta nói khoa-học hay thì cũng ừ khoa-học hay, rồi bắt chước lập nhìn vũ-tru theo phương-pháp khoa-học, có biết đâu rằng khoa-học là không có lợi.

Thử lấy ngay đèn điện làm thí dụ. Có khoa-học mới có nó, có nó nào có ích lợi gì? Chỉ làm cho người ta thêm hại mắt, lại phải thức khuya hơn ngày xưa đốt cây đèn dầu lạc!

Máy móc, xe hơi xe điện mà làm gì? Nhanh chóng mà làm gì? Chỉ làm cho ta mất cả đi bộ cho khỏe chân.

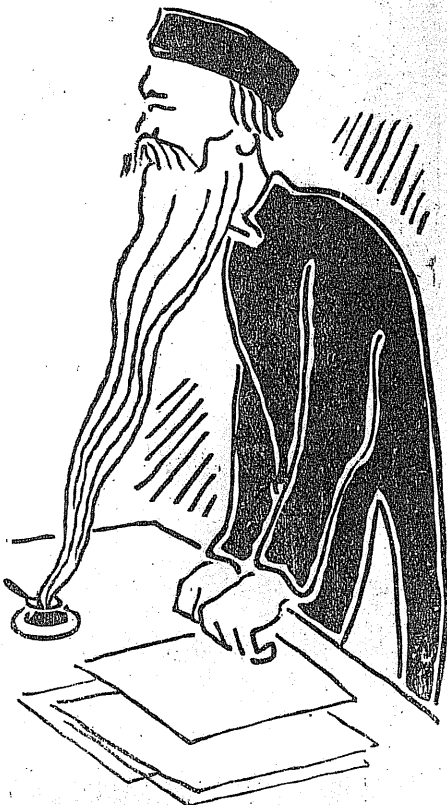
Nhà cửa ta vì khoa-học mà phong-quang sạch-sẽ hơn, ta cũng vì khoa-học mà ít bệnh hơn xưa, nhưng thế mà làm gì? Chỉ làm cho ta không ở chỗ chật-hẹp, bẩn-thỉu được nữa, chỉ làm cho ta sống lâu và ít bệnh-tật mà thôi: có làm quái gì cái vật ấy!

Khoa-học dạy ta tìm-tòi biết đến những điều huyền-bí của vũ-tru, biết quả đất tròn, là manh bụi trong đám sao, mà chỉ làm cho ta tốn thêm thì giờ học tập và nghĩ-ngợi.

Bao rằng nhờ khoa-học mà ta biết hơn xưa, giỏi hơn xưa, sung-sướng hơn xưa, cái đó cũng có lẽ. Nhưng nào ta đâu có cần biết, có cần sung-sướng, ta chỉ biết sao cho ngôi mộ tở ta được chỗ đất tốt là ta mãn nguyện rồi.

TỪ-LY

ĐƯƠNG TRONG



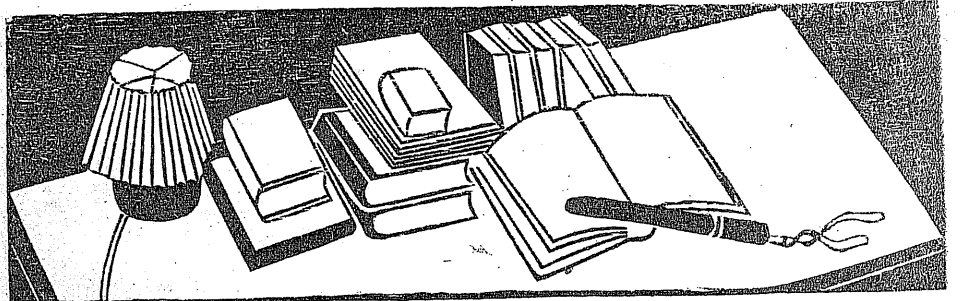
-- Thừa các cụ, chúng ta phải hết sức rùng rầu vào việc cho khỏi phụ lòng mong mỏi của quốc-dân.

SỰ ÍCH LỢI CỦA RẬU QUAI NÓN

TẶNG



— Ô hay! nón cụ không có quai?
— Phải, râu tôi cũng đủ rồi.



THƠ MỚI

MỘNG ẢNH

Dưới bóng dâm tàn lá
Một giòng suối chảy mau.
Bot nước quanh mình đá
Phun bông trắng phau-phau.

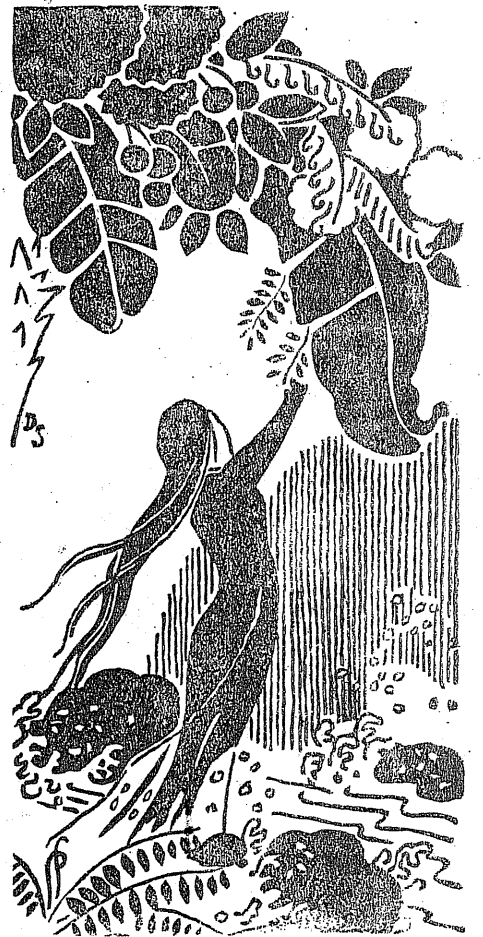
Người đẹp đứng bên nguồn
Óng-ả như mình liễu,
Mái tóc tả-tơi buông
Mặc gió cành treu gheo.

Cánh tay ngà lơ-lả
Vít chữu ngành cây xanh,
Lá vàng bay lả-lả:
Như bướm lượn quanh mình.

Làn sóng mắt ngày thơ,
Nét miệng cười tươi thắm,
Chân đá nước hững-hờ
Khuyến cho ta mê-dắm.

Ta, tấm lòng man-mác
Vin hái quả cây tươi
Ngành dăng cho Nhan-sắc,
— Người đẹp đã dấu rồi.

THẾ-LỮ



DẦU KHUYNH-DIỆP

Đã nổi tiếng hay, đã được rất nhiều phần-thưởng đặc-biệt trong các cuộc Đấu-xảo lớn, lại đã được sở Phán-chất Nhà-nước cho giấy chứng-chỉ công-nhận là dầu hết sức tốt; Dầu Hội-Thiên, một thứ nước, một thứ đặc, cũng dùng trị bệnh;

Dầu Ba-Cô
Brillantine Idéale } xức tóc
Phấn Ba-Cô
Rượu bồ Bảo-Thọ

và nhiều thứ hạng chế-tạo khác của Hiệu Viễn-Đệ Huế, toàn thứ bán chạy, buôn nhiều lời.

Nên xem luôn Khuynh-Diệp-Báo cho rõ công-cuộc mở-mang của sở Khuynh-Diệp.



CẢ MỐC GHEN

(Nhấn mụ Béo Saigon)

Này mụ Béo, bớ này mụ Béo,
Bốn chục xuân sao còn khéo ngứa
nghe ?

Đã lỡ làng, nên chịu ép một bề,
Đừng lá thả, thơ đề, xuống xã !
Hãy bỏ lối hăm hồ kẻ cả,

Mụ bảo ai : « Một ả trời ơi » ?
Cả Mốc đây vẫn sống ở trên đời,
Chưa « mất hút » như lời rửa mặt !

Chơi trống bỏi, nếu mụ còn khao-khát,
Cứ kêu xin đừng mặt xát gái Nam-
thành.

Đơ dẳng thay, mình tự khen mình,
Nào khôn, nào khéo, nào béo, nào
xinh, thôi đủ thứ !

Mụ hẳn biết Hà-thành, sư-tử dữ,
Sao lại còn vuốt thử râu chơi ?
Đừng cậy thân to béo hơn người,

Sư-tử chỉ nuốt trôi trong một miếng,
Tú-Mỡ phải mất bài khố viếng,
Thế là nên bìa miệng thế gian cười,

Này ai ơi : « chơi đâu cứ việc mà chơi »,
« Đừng nơi có vợ, chỗ nơ, có chồng ! »
Nếu mụ cậy má hồng còn thắm,

Thì làng vẫn còn thừa sẵn một người,
Thảo thư tình gửi bức nửa chơi,
Hắn chẳng bị tủi nhờ như bạn trước,

Thương cảnh có phòng, đây mách dùm
làm phước.

Cùng Tú Xôn may được đẹp duyên,
Nhưng cũng đừng giở giọng cửa quyền,
Bên Phụ-Nữ, ngón « xuên » tâm hẳn

« sắc »,
Đâu nghe nói Tú Xôn thắc-mắc,
Muốn cùng ai thất chặt mối tình già,

Sao mụ còn chậm trễ dạn dã,
Mau chóng kéo dãn da hộp má,
Khuyên mụ chớ kén canh chọn cá,

Gái bốn mươi cũng chả xuân gì,
Thôi thôi, ngần ngại nửa chi.
Tốc hành kịp chuyển mau đi lấy

chồng !...
Cố CẢ MỐC, Nam-thành

CAN CÔ CẢ MỐC

Xin cô Cả Mốc, bạn Nam-thành,
Hãy giúp yên tâm nỗi bất bình.
Xa lạ hiếm gì thư một lá,
Gớm ghê nỗi phát trận tam bành.
Nào ngờ đi lại bằng văn-tự.
Mà cũng ghen tuông quá « bỗ-kinh »
Nam, Bắc, mình ơi, cùng bạn cả,
Làm chi mang tiếng gái đành-hạnh !

TÚ-MỠ

THƠ GỬI CHO

ANH TÚ-MỠ

Viết một bức tình thư vội vã
Gửi mau theo xe hỏa tốc hành.
Vượt đường xe kíp đến Hà-thành,
« Giọng nước ngược » ngõ cùng anh
Tú-Mỡ.

VĂN ĐỀ DÂN SINH

TÂM TANG

(Tiếp theo)

Ngài nói thế, chúng tôi cũng biết
thế, song cái khoe cạnh tranh
của người mình, hề thấy lợi
là làm, có ích cho mình thì thôi, chớ
có nghĩ chi mối hại to đến quần
chúng Họ làm tơ tằm, họ bán rẻ,
chúng tôi dệt tơ ta phải bán đắt,
người mua chỉ biết tham rẻ, chớ dặt
cái lẽ bất buộc chúng tôi phải làm
tơ tằm. Mà bây giờ chỉ có hàng lĩnh
là dệt bằng tơ ta, hay lụa khổ hẹp,
còn the, lụa khổ rộng thì đâu đâu
cũng đều dệt bằng tơ tằm cả. Ngoài
ra ai có dệt tơ ta mới làm.

Vài năm trước, tơ ta tuy rẻ nhưng
còn hơn giá tơ tằm, đến nay thì chỉ
1\$50 đến 1\$80 một nén là cùng.

Muốn cứu vãn lại nghề tâm tang,
các ngài nên cổ - động trên báo
chương, yêu cầu cùng Chính-phủ,
chớ chúng tôi thì thực là không có
đủ nghị-lực mà làm.

Câu truyện đến đây, tôi nghĩ nói
nữa cũng vô ích, chúng tôi bèn từ

Béo đã được bức thư anh độ nọ,
Cảm ơn anh không nỡ phụ lòng nhau.
Chẳng may vì Béo phải bị đau,
Nên chậm chễ đã lâu chưa phúc đáp.
Hơn một tháng nghỉ ngoài Ô-cáp.
Mãi ngày nay mập-mạp mới như
thường...

Giở tờ hoa, bút thảo một trương,
Đường muôn rậm, gửi người thương
dặng rõ :

Bức thư trước mấy câu sỡm sỡ,
Đem nỗi lòng mà ngỏ với tri-âm.
Chẳng qua vì gặp khách đồng tâm,
Nên tính sự trăm năm duyên cá, nước.
Tự mình bắc lấy cầu Ô-thước,
Chỉ khỏi tiếng rặng : học chước Văn-
quân...

Nhưng ở đời thanh khí tương-thân,
Để mấy lúc gặp ý trung nhân mà luyện-
ái ?

Bởi vậy, phải đành liều phận gái,
Đem sự tình phơi rã với tình lang.
Chứ nào đâu phải giống dâm-hoang,
Mà tính truyện bệch-tang, hoa vớ
nguyệt ?

Xuân bốn chục, xuân còn chưa hết,
Đã lo gì mà bảo tiếc cái tình xuân ?...
... Nay anh nói rằng cái sự cầu thân,
Thì quyết hẳn Châu-Trần không thể
được.

Vì duyên Đấng đã xe giây từ trước,
Hưởng lại còn mụ Mốc ở gần bên.
Đám đầu còn hăm sự đa duyên,
Sợ cái nổi « bất yên » cho nhà cửa...
Nếu như vậy thì cái duyên Béo-Mỡ,
Ấu ngày nay quyết lỡ không thành ! !
Thôi thì thôi, Béo cũng phải đành,
Duyên phu-phụ phải đành kiếp khác.

Từ đây :
Trời hai ngã, người Nam, kẻ Bắc,
Cái hôn yêu thắc-mắc giấc chiêm-bao !
Béo quyết lòng công kín tường cao,
Vườn xuân khóa ngăn rào tin sử điệp.

Đã tu, tu trót cho tròn kiếp,
Mặc quách đời chi thiết truyện phầ-
vân,

Nhưng tấm lòng đã gửi ý trung-nhân,
Thì Béo-Mỡ vẫn tương thân cùng Tú-
Mỡ.

Tình kim-cải, tình kia đã lỡ.
Thì ta đem soay trở nghĩa kim-lan.
Chốn tình trường tế ngộ, vì nan,
Thì gặp gỡ chốn văn đàn, đành thế

vậy...
Câu tri-kỷ, còn nhiều phen bút giấy,
Truyện chung tình, đây đây vẫn trăm
năm.

MỤ BÉO Saigon

đề lo cho đủ tiền thuế!... Cái nạn
đói khát, cơ cực ấy, chẳng do ở cá
họa tâm-tang suy thoái gây nên
chăng!....

Ồi! Có lẽ ngồi cao vồi vọi
miếng ngon, mặc đồ tốt, bạc
tiền nhiều, đã làm cho kẻ có
nhiệm chần dãn không biết
thống khổ của dân?

Hay là trong sự bang-gia
gì bất buộc, mà chúng tôi k
hiều?

Song thiết tưởng, dẫu
lòng, Chính-phủ cũng k
lẽ gì lại để cho dân lầm
thế. Chẳng qua là tại ta
bảo trọng lấy nghề, dễ d
nghề suy bại, cũng khôn
kể có thể bênh vực cho ta
thì còn trách ai?...
Mong rằng mấy lời qu
sẽ không phải là viết tro
mộng.

HOÀNG-KIM

GIANG - MAI

Chống tuyệt vọng!

Lở loét qui đầu, nổi hạch dặt thịt, sốt,
mình mẩy mần tịt bất cứ nặng nhẹ v.v...
Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rết
ngay.
Bán ở BÌNH-HƯNG, 89, Phố Mã máy, Hano

XIN QUỐC DÂN CHÚ Ý

Lợi quyền há lại nhường ai, này gìn giữ, này cạnh-tranh,
quyết chẳng sông Ngô đem vàng đỏ; Thổ-sản là chung của nước,
phải vun trồng, phải thu dụng, hoài chi cây quế để mừng leo.

Kính - trình quý - khách

Vì ham mê thực-nghiệp, vì muốn bảo thủ quyền lợi chề nước nhà nên hết
sức nghiên-cứu đã lâu, năm 1926 đem xuất hiện tại Hanoi. đến nay tồn phi rất
nhiều mới chế thành mấy thứ chè, chọn thổ nơi phân tính chất, ra từng thứ
một, nên uống ngon, lành, tiêu, bổ-dưỡng tinh-thần, hiện có nhờ Quan chánh
sở khảo-cứu và vệ-sinh viện, phân chất cho giấy chứng chỉ là một thứ chè tốt
lành, nên trong 6 năm trời nay khắp các tỉnh đều thích dùng chè của bản hiệu, như
Đồng-lương trà, Đậu-xuân trà, Tiên-mai trà, Vinh-thái trà, v. v., Cái tiếng chè nội-
hóa Đồng-lương từ ngày hội-chợ Hanoi năm 1932 đã vang lừng ba xứ, Tuy
vậy bản-hiệu chủ-nhân còn lo chế sao cho một ngày một ngon lên. không ngại gian
nan hiểm trở, hi-sinh tài lực, ngày tháng ba xin phép sang Tàu khảo sát thêm, về
cách giống chè khi hậu thổ nơi, tham bản Á, Âu, mà chế nên ngày nay chè của
bản hiệu đã hoàn mỹ hơn trước, đã đến thời kỳ cạnh tranh được với chè tàu. Mong
rằng quý khách vì lợi chung, vì nội-hóa, chiếu cố mua giúp chè của bản hiệu, thì
bản hiệu cảm ơn vô cùng.

Rõ ràng : Cửa nhà sẵn có chè trên núi; Người nước xin ghi hiệu chữ Đồng.

PHẠM-TRÁC-ĐỒNG dit ĐỒNG-LƯƠNG

125, Phố hàng Bông, Hanoi

BÁN 50 XU

GIÁ HẾT SỨC RẺ

tặng thưởng nhiều
lần cho người đọc

Ở NƠI NÀO CŨNG CÓ THỂ MUA ĐƯỢC
NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-ĐẠI CỦA NƯỚC
VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

Những sự thiết-thực về nước Nam ngày nay
Một quyển sách sáng suốt, linh-hoạt, nghiên-cứu kỹ-lưỡng
240 TRANG, 140 BỨC ẢNH, BÌA BA MÀU RẤT ĐẸP

thực là một sự gắng sức trong việc
ấn-hành chưa từng thấy ở Đông-Dương

...từ' cao đến thấp...



Về tròn quả phúc.

Ngày 21 tháng 10 tây vừa rồi, trên chiếc xe cao xu có một nhà sư ngồi... tỉnh tọa. Lúc đó có lẽ nhà sư được nghiền ngẫm câu «tự giác nhi giác tha», nên cái vẻ từ bi, từ tại hiện ra trong đôi con mắt long sông-sộc, lăm-lét của nhà sư...

Trông thấy vẻ nhón nhác của người tu hành, một thầy cai cảnh sát sinh lòng nghi, vẫy xe lại, mời nhà sư xuống.

— Mô phật! Trong lưng nhà sư có giắt 12 hộp thuốc phiện lậu!

Bắt về sở cấm, nhà sư khai tên là Nguyễn-văn-Tý, tu hành đã lâu, bấy nay vẫn giốc một lòng... về tròn quả phúc.

Nhưng có lẽ nhà sư về tiệm thì khéo hơn. Cũng vì thế mà nhà sư đã bị bắt giải sang nhà đoan, vào nhà đá ngồi! Lúc này mới thật là tỉnh tọa!

Sao nhà sư lại buồn thuốc phiện? Hay là nhà sư muốn bắt chức phật bà quan âm, phả độ cho chúng sinh, bán thuốc phiện cho chúng sinh để cho chúng sinh được đi mây, về gió, linh hồn phiêu liêu trong cõi nát-bàn, nơi cực lạc trong giây phút? Nếu thế thì nhà sư quả là một «vị bồ tát sống» ta nên khẩn cầu cho người chóng được về tây phương cực lạc.

Ông Ngô-Sơn

Ông Ngô-Sơn ở báo Đông-Phương lại muốn bắt chức con khỉ độc nhà văn-sĩ Edgar Poë dùng lưỡi dao cạo của người rồi.

Ông đọc bài «luận tội thanh niên» của Tử-Ly, vội nhờ Nhất-đạo-Cạo nhặt hộ hai hạt đậu dạn trong câu «.....không còn hy vọng mong sống một cách xứng đáng, không còn hy-vọng mong làm người nữa», và câu «nếu các cụ ở vào đời ông Hữu-sào, có lẽ các cụ kêu: áy chết, không được dùng lửa, phải ăn sống nuốt tươi như các cụ xưa»

Ông bàn: đã hy-vọng lại còn mong!

Quái gở! Ông đã rã tai rồi đấy chứ? Thế thì được. Không phải vì Tử-Ly đang trí, mà dùng trùng-phức-ngữ, (pléonasme) chính là Tử-Ly định ý viết chữ mong đi sau chữ hy-vọng cho lời thoại định mạnh thêm: không mong làm người được cũng đã là khổ, nhưng hy vọng được nữa thì thực là khổ tâm đến nước!

Còn ông bảo ông Toại-nhân tìm ra lửa, chứ không phải ông Hữu-sào! thì nào ai bảo ông Hữu-sào tìm ra lửa? Mà ai nhận cái thuyết ông Hữu-sào sinh ra trước đời ông Toại-nhân?

Ông Ngô-Sơn đoán phỏng rằng Tử-



LÝ LUẬN PHAN-KHÔI

— Tôi đồ anh biết tại sao con ngỗng cổ nó dài dài?
— Vì đầu nó xa mình nó quá, thì cổ nó dài chứ còn sao nữa!

Ly nhận cái thuyết đó, nhưng sức đoán phỏng của ông còn kém lắm, ông nên lại Quỷ-cốc-tử, Tắc-cốc-tử, Ngốc-tử... mà học thêm.

Ông Toại-nhân, Hữu-sào đều là người đời lịch sử di tiền, Tử-Ly dùng tên ông Hữu-sào chỉ làm tiêu biểu cho quang đời ấy mà thôi: nếu thế thì Hữu-sào, Thần-nông, Toại-nhân... muốn lấy tên ai chẳng được!

Vậy ông Ngô-Sơn ơi! Ông khuyên Nhất-đạo-Cạo nên sờ lên gáy tôi; vì Đông-Phương cũng có Nhất-đạo-Cạo, cũng khuyên nên cạo hai chữ «Ngô-Sơn» đi!

TỬ-LY

N. L.

Tiếng ve sầu Việt-Nam.

Mới đây bên Pháp có cuộc thi văn-chương của một hội thi-sĩ ở Saint Ma-lot, trong cuộc thi này, ông Lãng được hai giải thưởng:

Về giải văn xuôi, ông được bội tinh hạng nhất về tập «Ruines d'Angkor» trích trong tập «Etapas indochinoises» đã đăng trong báo Annam Nouveau.

Về giải văn vần, ông được giải ba về bài Sonnet trong tập «Douceur de Hue»

Cho hay ve sầu Việt-Nam cũng có khác ve sầu các nước, tiếng kêu vang đi xa tới mấy ngàn cây số.

chủ bút Rạng-Đông (hai đảng cũng thế!), một người chủ bút như ông Trúc-Định cũng là một người chủ bút lạ!

Nhảy... Annam.

Ít lâu nay, ở Hanoi thấy xuất hiện môn nhảy đầm. Đầu là mấy cô ả-đào ở Khâm-thiên và ở hàng Da.

Các bác nhao nhao lên: người thì bảo là bại hoại phong-hóa, người thì bảo là phá hại luân thường, người lại than rằng cô nào muốn nhảy thì cứ việc mà nhảy.

Những người phải lẽ hơn hết thì họ than phiền rằng tiền vào cửa lấy 0\$50 đắt quá.

Nhưng có một điều này đúng hơn cả: những người phản đối nhảy đầm là những người không biết nhảy.

Vì không biết nhảy, nên họ mới phản đối. Nếu họ biết nhảy thì họ đã nhảy, cũng như họ chê đi hát cô đầu mà họ vẫn đi hát cô đầu.

Mà nếu có biết chẳng nữa, họ cũng phản đối: vì họ sẽ là những người biết nhảy, chỉ muốn mình nhảy với vợ, em người khác chứ không muốn người khác nhảy với vợ, em mình.

Đó là lòng ích kỷ: mà ai cũng thế cả.

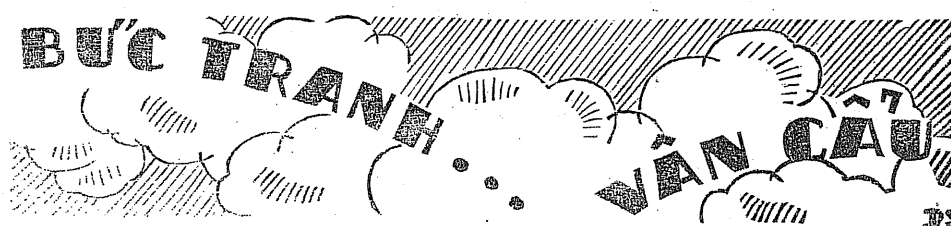
Lại còn phải theo phong tục nữa: vạch đùi gái thì được, nhưng nhổ khạc thì không được — trói vợ vào chân giường mà đánh thì được, chửi vợ thì không được — cắn chấy thì được, nhưng ăn bốc thì không được — đùa bỡn trót nhả với cô đầu thì được, nhưng nhảy díp với cô đầu thì không được.

Cái gì cũng phải có khuôn phép, lẽ lối mới được chứ!

Nếu anh nhổ khạc, người ta sẽ cho anh là bẩn, chửi vợ, người ta cho anh là vũ phu, ăn bốc là mọi rợ, mà nhảy với cô đầu thì là dâm.

Anh phải sạch sẽ mà gái đùi, ầu yếm mà đánh vợ, vắn mình mà cắn chấy, thanh nhả mà chót nhả với cô đầu thì mới được.

VIỆT-SINH



Tự giới mình.

Mình tự giới mình, đó là cái thói quen của tờ báo Rạng-Đông tôi mò mò.

Trước kia, vì ghen ghét, Rạng-Đông hết sức công kích bài «Hanoi... ban đêm» của Phong-Hóa, hết sức cãi rằng sự thực xấu xa không nên nói, chỉ nên nói những sự thực đẹp đẽ mà thôi (ví dụ như chế riều một người thiếu-nữ đầu đón bị lừa).

Cái quan niệm lạ lùng về sự thực đẹp ấy, nếu R.Đ. cứ thực thà theo như vậy, thì lại còn được tiếng là kẻ ngu-dốt. Nhưng ông Trúc-Định không thích thế. Mới đây trong một bài luận, ông «man-mác» viết:

«... Mấy câu văn-tắt trong tờ tuần báo làm cho tôi nghĩ man-mác. Chân lý thực là phương thuốc đắng, nói ra chỉ sợ thiên-hạ lại vin lấy luân lý hủ bại mà phản-đối, mà thỏa mạ. Nhưng nghĩa-vụ người cầm bút là phải nói thực, dù sự đó ghê tởm, có đau lòng cũng chẳng kiêng».

Cái ý kiến lạ mới mẻ vô cùng. Nhưng hình như cũng man-mác đầu

đây, người ta đã viết: «người viết văn bây giờ, phải là người trọng sự thực... dù sự thực có là một sự xấu sa, chưa chát nữa!» (Luân-lý của Hanoi... ban-đêm).

Đem so hai câu văn, ai dám bảo ông Trúc-Định quên mất cái tôn chỉ «sự thực đẹp-đẽ» mà trước kia ông hết sức bênh-vực? Ông chỉ giả vờ quên đấy thôi.

Nhưng nếu ông không giả vờ quên đi như thế, thì ai biết Phong-Hóa thêm được một người học-trò!

Ông Trúc-Định có thể cãi được rằng cái tôn chỉ «sự thực đẹp-đẽ» ấy không phải tự ông đặt ra. Đó là cái sáng kiến của ông Vũ-Bằng Tiêu-Liên kia.

Ông chỉ là người chủ bút thôi, ông không biết chỉ đến việc đó cả. Ai muốn viết trên tờ Rạng-Đông thế nào mặc ý, ông không can dự tới.

Vì thật ra, ông có phải là chủ bút Rạng-Đông đâu! ông chỉ là chủ bút... quán bút của ông thôi.

Nhưng dù chủ bút quán bút hay

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ!!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp đủ các thứ hoa Dừa, lê và mãng đống hợp. Yến Quảng-nam, cà-cuống nước và củ cải răm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi
Giấy nói số 302

PHONG-HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1^{er} và 15 mỗi tháng, và phải trả tiền trước.

Ngân-phiếu xin gửi về:

M. NGUYỄN - TƯỜNG - TAM
1, Boulevard Carnot, Hanoi.

GIÁ BÁO

Trong nước,
Pháp và thuộc địa

Một năm..... 3\$00
Sáu tháng..... 1.60

Ngoại quốc

6\$50
3.50

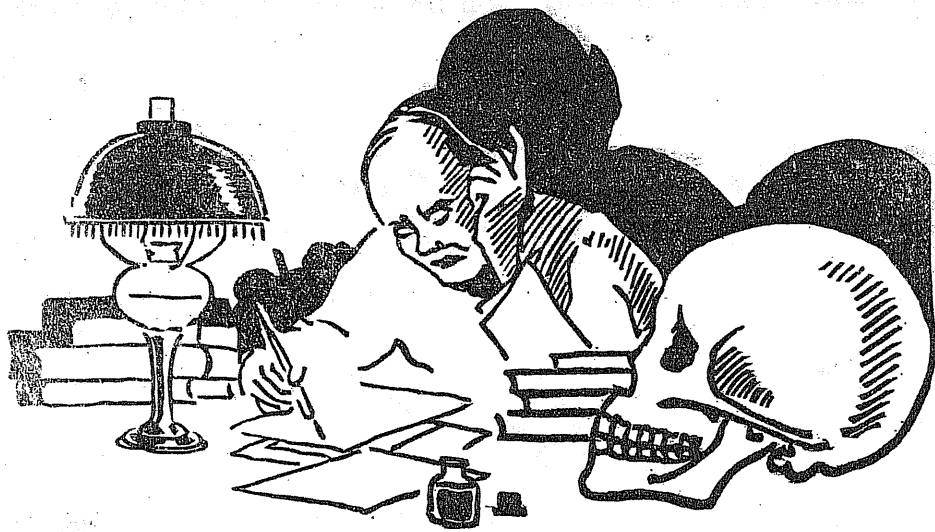
QUẤT-HIÊN VŨ-DUY-THIỆN

Thịnh-Đức được-phòng
139, Phố Hàng Rượu, Nam-dịnh

Lậu 0\$40 một ve
Giang-mai 2.00 —
Khí hư (xích bạch đới) 2.00 —

Có xem mạch cho đơn chữa đủ các bệnh, — bệnh nguy hiểm chữa rất cần thận.

<https://tielun.hopto.org>



BÊN ĐU'ÔNG THIÊN-LÔI

Hắn ta đang đi lang-thang trên vệ đường bên cạnh vườn hoa, bỗng có một người đàn ông má hóp, đeo kính đen, mặc quần áo tây, giữ hần ta lại rồi nói: « Tôi trông anh ra dáng một người đi ở chưa có việc. Vậy anh muốn về làm với tôi không? Tôi đang cần một người ở kéo xe cần-thận mà chưa tìm đâu được. »

Hắn ta mừng quá, không ngờ đến lúc tuyệt vọng lại gặp được ông phúc tinh này.

Trước kia hắn ta cũng ở kéo xe cho một ông tham ngoài tỉnh. Vì ốm nặng, phải về quê uống thuốc, đến khi hần lại ra ở với chủ cũ thì ông tham đã gọi người khác rồi. Hần bo-vo' mất bốn, năm hôm, chạy khắp tỉnh Hai-phong mà không ai cần người kéo xe hết.

Chiều hôm ấy, hần dẫn từng bước một ở bên những người hấp-tấp xuôi ngược, chưa biết nên đi ăn mày ở ngoài tỉnh hay về chết đói ở nhà quê, thì bỗng nhiên gặp ngay người đàn ông kia cứu hần trong lúc cùng khốn.

Hắn vừa mừng, vừa lấy làm lạ, chưa trả lời được thì người ấy lại hỏi:

« Anh có kéo xe được không? »

— Bẩm, kéo được.

— Thế thì anh theo tôi về ngay. Nhà tôi ở xa lắm.

Rồi không hỏi gì thêm nữa, người ấy trao cho hần một bó sách to bọc sơ-sài trong một tờ nhật trình và đi trước để cho hần theo sau. Hần bước lên, vừa cân nhắc bó sách trên tay, vừa nhìn người đàn ông kia bằng đôi mắt ngạc-nhiên. Hần toan nói với ông ta để mình lại hàng cơm lấy bọc quần áo về đã, nhưng thấy người ấy cứ-chỉ khác thường như thế, nên lại thôi. Người ông ta cao và gầy, chiếc áo tây màu đen đã bạc, lưng-bụng phủ lên chiếc thân lẳng-khắc và hơi khom-khom; dáng đi vội vàng, hai tay buông thõng ở cạnh sườn, đầu như chực đâm về đằng trước. Cái mũi dẹt màu vàng bầm tím-dỏ và chật, chụp bầm lên đám tóc lâu không gội, hai tai xòe ra như hai cái cánh sắp bay.

Hần theo người đàn ông từ vườn hoa nhà hát tây đi thẳng xuống vườn Bách-thảo, cách Haiphong hơn ba cây số, mà vẫn không thấy người ấy nói một lời qua. Mãi đến rẽ sang tay phải đi về phía đường Thiên-lôi, người ấy mới rửa lên một câu bằng tiếng tây: vì chân vừa vấp phải một hòn đá lớn. Lúc ấy, người đàn ông mới nhìn lại một cái, rồi lại cầm đầu đi ngay.

Bấy giờ vào khoảng bốn giờ hơn, mặt trời vàng chói lọi của buổi chiều



thu, chênh-chếch ở tay trái hai người, ngã giải những bóng cây găng xếp hàng trên mép đường đá vắng.

Hai bên đường toàn là đồng quạnh, chỉ lác-đặc mấy nóc nhà già úp-sụp lên mặt ruộng lúa xanh rờn.

Hắn ta không hiểu sao người đàn ông kia lại ở về miền xa vắng này như thế, đang có ý xét xem từ phía, bỗng người ấy như sực nhớ ra, đứng dừng lại ở bên một con đường đất đỏ vào trong ruộng và dẫn đến một lớp nhà ngói cũ ẩn hiện trong những khóm tre lớn và những vùng găng so-ro. Người đàn ông chỉ tay:

« Nhà tôi ở chỗ ấy! »

Hai người đi lên con đường đất đỏ hai trăm thước thì đến nơi. Chung-quanh nhà chỗ nào không có tre hay găng mọc thì rào thêm nữa. Lớp nhà

thấp, mái dốc và đã lún; cửa gỗ ván một đục be-bét, tường lỗ vữa và đen cấu những rêu khô. Phía tả có một trái hiên lợp lá gồi, mới như vừa làm xong, đó là chỗ để một chiếc xe nhà màu đen, mới sơn lại.

Người đàn ông đẩy cổng vào trước rồi đẩy cửa vào nhà. Nhà có ba gian như kiểu nhà cổ. Công việc thứ nhất của ông ta khi vào đó là đến ngồi sau một cái bàn lớn đầy những giấy má kê ở một gian bên cạnh, gần cửa sổ, rồi cầm-cui viết hoài.

Trông sang gian giữa thì thấy tro trọi có một bộ ghế ngựa với ba chiếc ghế gỗ không giống nhau. Gian ở đầu nhà bên kia thì khuất sau một tấm màn gió xanh; thỉnh-thoảng gió thổi, mép màn bay vén lên để cho trông thấy bên trong kê một chiếc giường tây với một cái tủ đứng. Khắp nhà mập-mờ tối, vì cánh cửa mở lúc vào đã khép lại: ánh sáng chỉ soi vào bởi hai cái cửa sổ nhỏ ở hai gian bên.

Hắn đương ngó-ngần nhìn cái tủ kính xếp chặt những sách, chợt để ý đến một vật trắng-trắng trên nóc tủ. Hần nhìn kỹ, thì, lạ-lùng quá, đó là một cái đầu lâu.

Hần kinh ngạc đến lạnh người đi không biết nhà này là nhà gì, mà người kia là người thế nào! Từ cử

chỉ, dáng điệu, cho đến nơi ăn, chốn ở của ông ta cũng kỳ quặc lắm.

Hần chưa biết nên vững lòng mừng vì tìm được một người chủ mới, hay nên lo. « Mà sao ông ta chẳng nói với mình một tiếng nào từ bấy đến giờ? Không hỏi xem quê quán mình hay tên tuổi mình như mọi người chủ khác... »

Cái đầu lâu nhần răng ra cười một cách độc địa... Ngay lúc ấy, một câu hỏi như vừa dịp trả lời những điều hần nghĩ trong trí: « Này tên anh là gì? », làm cho hần giật thót mình lên. Hần quay lại thì người đàn ông sau bàn giấy đã bỏ mũ, bỏ kính ra, đang nhìn hần bằng đôi con mắt sáng một cách kỳ-quặc.

Hần rút rề để bọc sách lên bàn giấy rồi thưa:

— Bẩm, tên con là Sắc.

— Là gì?

— Là Sắc ạ!

— Bao nhiêu tuổi?

— Bẩm, con hăm ba.

— Anh thực biết kéo xe chứ?

— Bẩm, trước con đã làm xe rồi.

— Ừ được, anh ở cho tôi, thì ngoài việc kéo xe lên phố, lại phải thổi nấu cho tôi ăn. Tôi sẽ trao tiền chợ từng ngày cho anh. Bấy giờ, tôi trả anh một tháng năm đồng cơm nuôi. Về sau, nếu anh chăm chỉ cần thận, tôi có thể tăng cho năm hào hay một đồng nữa.

Người ấy dừng lại một lát rồi lại nói tiếp:

«... Nhưng anh phải làm giấy giao ước ở với tôi ba năm liền kia! »

Hần chưa dám thuận ngay, vì sự bắt buộc ở lâu với người chủ kia có vẻ khác thường, khiến cho hần phải lo ngại.

Người kia lại hỏi:

« Thế nào? Sao anh lại không trả lời tôi? »

Rồi lại nhìn hần một cách rất lạ lùng, hai mắt lấp la lấp lánh.

Hần bỗng rợn người lên một cái, ngập ngừng vừa nói vừa nghĩ:

« Thưa, bẩm ông.... con.... cũng muốn... »

Thì người đàn ông ngắt:

— Anh có bằng lòng không?

— Vâng, con bằng lòng.

Hần nói rồi sợ hãi, hối-hận như lỡ mồm nói một câu rất quan trọng có thể nguy hại cho mình.

Người kia thì nhe bộ răng nhỏ và khắp khềnh ra cười, rồi thảo một tờ cam-đoan cho hần ký tên xuống dưới:

— Con không biết chữ quốc-ngữ.

— Chữ nho cũng được, miễn là có tên ký.

Tay hần run lầy-bầy, viết được ba chữ **Ngô-văn-Sắc** thì thấy khô cả cổ họng, nuốt nước bọt không trôi.

— Được rồi! Bấy giờ anh xuống dưới bếp với tôi để tôi bảo cho ông Quảng biết là tôi đã mượn người khác.

Vừa nói, ông ta vừa mở cánh cửa sau mà lúc đó Sắc mới trông thấy. Rồi hình như biết hần chưa hiểu rõ, ông ta lại cắt nghĩa thêm:

— Ông Quảng là một ông già thổi nấu giúp tôi. Nhưng ông ấy không biết kéo xe: tôi mới mua lại được chiếc xe nhà để đi lên phố cho tiện... ông ấy lại yếu, muốn xin về nhà quê....

Lúc ấy, ông Quảng đang cúi gập những quần áo cũ nhét vào một cái nải nàu đặt trên chõng. Thấy người chủ xuống thì đứng thẳng lên chào một câu nhỏ:

— Thưa thầy đã về...

— Phải, ông Quảng. Anh này là người đến để thay ông đây. Anh ta trông cũng nhanh-nhẹn có thể ở giúp tôi được lắm. Vậy ông bảo cho anh ta biết các công việc hàng ngày.

Nói rồi, người đàn ông quay ra, nhưng trở lại ngay tức khắc. Ông ta móc túi trong lấy ra một cái ví tiền đầy những giấy bạc, đếm sáu tờ một đồng đưa cho ông Quảng:

— Đây, tôi đưa trước cho ông tiền về tàu, đến mai khỏi phải đưa.

Lúc ông chủ kỳ khôi kia đi lên nhà rồi thì Sắc ngồi thờ trên chiếc

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG MINH

Có lòng tự-cao về nước mình. —

Biết lo đến tương lai. —

Hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà.

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-DAI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang, 140 bức ảnh

50 xu

chồng tre dưới bếp. Hắn vừa trông ông Quảng nhặt nhanh quần áo vừa nghĩ vẩn-vơ. Sau thấy người đầy tớ già cứ lóng-ngóng mà vẫn không gấp được gọn gàng, nên hắn xin làm đỡ. Ông già nhách mồm ra cười một cách yên lặng để cảm ơn.

Sắc nghĩ bụng: « Sao ông chủ lại mượn người làm-cầm thế này? Có lẽ vì không ai ở với ông ta được ». Lúc gói ghém xong đầu đó, Sắc se sẽ hỏi đầy tớ già:

— Ông ở với ông chủ đây được bao lâu?

Người kia nhìn hắn bằng đôi mắt âm khôi, bộ mặt ngạc-nhiên, miệng cười như khóc:

— Cũng mới được độ năm, sáu tháng nay. Ông giáo tra tôi lắm, vì tôi làm ăn cẩn-thận. Nhưng tôi già yếu lắm, lại không kéo được xe, nên tôi phải nói với ông giáo tìm người khác.

— Trước ông vẫn có người kéo xe chứ?

— Không. Xe ấy ông giáo mới mua được bốn hôm nay.

Sắc ngồi im, trông lên nhà trên, rồi bỗng hỏi:

— Ông giáo dạy học tận đâu mà lại ở tận đây, thế hở ông?

— Chả dạy đâu cả. Mà cũng chả quen thuộc ai cả, nên chả thấy ai đến chơi bao giờ. Tôi thấy lúc nào

ông ấy cũng xem sách, mà mỗi khi lên phố lại thấy mang sách với nhát trình về, nên tôi gọi là ông giáo.... Rồi cứ thế, quen mồm đi.

Sắc lại hỏi:

— Lốp nhà đây là của ông giáo chứ?

— Không phải. Chắc hẳn ông giáo thuê lại, mà chắc hẳn thuê một hạn lâu lắm.....

— Sao lại « chắc hẳn? » Thế ra ông cũng không biết rõ hay sao?

— Biết rõ gì?

— Biết rõ ông chủ là người thế nào?

— Việc gì phải biết rõ? Mình đi ở thì biết là đi ở, chứ vạ gì mà.... Vả lại ông giáo không ưa cái thói tò mò thóc mách, không ưa nói nhiều mà cũng không thích nói nhiều.

Thế rồi hình như cũng theo cái gương ít nhời kia, người đầy tớ già không nói câu nào nữa.

Sắc ngồi trên trống, tay mân mê cái miệng nải mới thắt, nghĩ đến cảnh đi ở lạ - lùng của mình. Hắn bằng lòng hầu hạ bất kỳ ai, miễn là người ta có đủ cơm nuôi với tiền công trả hắn. Nhưng đến ông giáo này thì hắn không thể dừng bản khoán nghĩ ngợi được.

Hắn hỏi ông Quảng đến công việc của hắn phải làm hàng ngày. Công việc cũng chẳng có gì, ngoài việc

kéo xe cho ông giáo thì chỉ phải chợ búa, thối nấu với quét tước thôi. Nước thì không phải đi gánh xa, vì nhà đã có giếng. « Thực rồi lắm, anh ạ. Làm xong việc rồi thì tha hồ chơi. Hay ngủ cũng được, ông giáo không nói gì bao giờ ».

Sắc vin lấy truyện quét dọn để nói đến những sách vở bề bộn trong nhà, rồi nhân đó nói đến cái bàn giấy, cái tủ sách với cái đầu lâu. Hắn nghĩ đến đầu lâu cũng đủ rùng mình, nhưng hắn cố làm mặt tự nhiên, nói một cách thần nhiên để ông Quảng không cho rằng hắn có ý thóc mách. Như ông già cười sằng-sắc nhìn hắn một cách ngộ-nghĩnh nói:

— Anh không sợ cái đầu lâu ấy ư? Tội nhỉ. Hồi tôi mới đến ở thì tôi chẳng còn hồn vía nào nữa. Gớm! Cái đầu lâu lại có của lạ đời!

Rồi vừa cười, vừa ho, ông già nói tiếp:

— Mà xem ra ông giáo quý lắm, giữ gìn rất cẩn-thận... còn tôi thì tôi không dám đến gần bao giờ, cũng không dám nhìn đến nó... vì hình như lúc nào tôi cũng tưởng nó nhìn mình, như nó muốn nói gì với mình. Nhưng được cái lâu dần đỡ sợ đi... Bây giờ thì tôi đã quen với nó.

Sắc hỏi:

— Ông quen với cái đầu lâu ấy?

— Không. Quen nghĩa là trông quen đi ấy mà, chứ mình là người sống thì làm quen sao được với những của ấy?

— Sao ông giáo lại có cái đầu lâu thế nhỉ?

— Không biết, vì tôi không dám hỏi. Nhưng ông giáo thường bảo tôi rằng cái đầu lâu là một vật hiếm có lắm, quý lắm kia đấy. Ông giáo dặn tôi phải có ý tứ đừng đụng trạm đến bao giờ... Có một lần tôi thu dọn ở nhà trên, lỡ tay đánh rơi một cái đồng-hồ to xuống đất, ông giáo đang ngủ hốt hoảng chạy ra, luôn miệng nói một câu: « Thế là xong - ừ, thế là hỏng rồi! » Tôi lo sợ, không biết ngăn nào, nhưng lúc ông giáo trông thấy cái đầu lâu vẫn còn đó thì liền đổi ra vẻ mừng rỡ, không mắng tôi một tiếng nào qua. Cái đồng-hồ quả lắc đem lên phố chữa mất ba đồng bạc mới chạy lại được.

(Còn nữa)

THẾ-LỮ

NÊN NHỚ

Nếu muốn được một thứ ảnh mỹ-thuật hoàn-toàn, có thể lưu-truyền đến nghìn năm như lời một nhà văn-sĩ đã nói:

Trăm năm ta lánh cõi trần,
Nghìn năm ảnh vẫn tinh-thần như xưa.
thì nên đến chụp hình ở hiệu Hương-Kỷ
84, phố hàng Trống - Hanoi

THI VUI CƯỜI

Của N.H.-Đức Haidương

I. BỐ — Hôm nay có cụ Tú ăn cơm, kh ngồi ăn con phải có lễ phép, ai gấp cho miếng gì, được ăn miếng ấy, nếu chèo-leo tao đánh đòn.

Đến bữa ăn có đĩa thịt gà luộc, con đợi mãi chẳng thấy ai gấp cho miếng nào, ngoan-nguôn nói:

— Cậu gấp cho con ít muối.
— Sao con lại đòi ăn muối?
— Để con chấm với thịt gà cụ Tú sắp gấp cho con.

II. — Bép sếp.

— Thằng Phệ nó nói với tôi rằng anh đã kể cho nó nghe câu truyện kén mà trước kia tôi đã bảo anh đừng nói cho nó biết. Sao anh hay bép sếp thế?

— Thật à? Sao tôi đã dặn nó đừng nói cho anh biết kia mà?

— Nhưng thôi, tôi đã hứa với nó rằng tôi không nói lại cho anh hay, vậy anh cũng đừng nói cho nó biết nhé!!!

III. — Ưng đối.

— Tại làm sao anh trông thấy tôi đi qua anh lại cười?

— Tại làm sao đang lúc tôi cười anh lại đi qua tôi?

IV. — Trên tàu.

Ngọc (sáu tuổi) nhìn ra cửa tàu, tự nhiên quay vào hỏi mẹ:

— Mẹ ơi, các cây nõ sọ tàu hay sao mà chúng nó cứ chạy trốn thế kia, hở mẹ?

Của V.-Nhật Hanoi

Ngớ gì.

Át phân nản với Giáp — Tức quá anh ạ, cái tường giậu nhà bên cạnh nhà này vừa thấp, vừa mỏng, (hàng thủ nhà tôi có việc gì và nói gì, họ biết tất cả.

Giáp — Thế thì anh xây cao và giậu thêm lên có được không?

Át — Nhưng mà tôi còn muốn nghe và biết truyện nhà bên họ kia.

VUI... CƯỜI...

Của T.V.-Kiên Sơn-láy

Đố biết.

Một chủ tiểu đi mua một liên gì ở đầu về không biết, khi về đến cổng chùa, gặp một người bạn hỏi:

— Chủ mua liên gì đấy?
— Đố biết đấy.
— Liên trong chữ gì?
— Không phải.
— Thế liên cơm...
— Không phải.
— Liên cháo?
— Không.

— Thế thì là liên gì?

— Đố anh biết đấy, nếu biết được tôi cho một miếng thịt chó trong này.

Của Đ.C.-Thanh Hanoi

Bất đắc-dĩ.

Một hôm ông Tấn mời mấy người bạn thân đến ăn cơm. Trong số đó có một ông tham, một ông đốc, một ông phán và một ông tài xế tàu hỏa. Đang bữa tiệc, ông Tấn mời: « quan tham, quan đốc, quan phán, mời các quan xơi tự nhiên đi. Ông Tấn đều tôn mấy ông kia là quan cả, chả nhẽ

Dự thi số 6



— Cảm ơn cụ lý, nhờ giới nhà cháu cũng đủ bát ăn.

còn ông tài xế kia cũng là bạn thân thì sao, nên bất-đắc-dĩ ông cũng phải mời ông tài: — « ầy còn « quan Tài » mời quan lẩy đi chứ ».

Của P.N.-Lan Hongay

Tính ghen.

Bà phán — Thưa ông, nhà cháu đêm ngủ hay á-ớ nói mè:

Ông lang — Bà muốn lấy thuốc chữa cho ông nhà ta khỏi nói mè chứ?

Bà phán — Không ạ, xin ông cho thuốc để nhà cháu nói rõ ra.

Của cô P.T.T.-Hồng Hảiphong

Lý Toét đi xem chớp bóng.

Lý Toét, Ba Éch hai người rủ nhau đi xem chớp bóng. Trên màn ảnh chiếu một cuộc tranh đấu tennis và những người đi xem.

Lý Toét — Họ « nằm » gì thế bác?

Ba Ech — Họ đánh « ten lit » đấy bác ạ.

— Thế những người kia ngồi « nằm » gì thế?

— Người ta đi xem đấy bác ạ.

— Minh cũng đi xem, ta « nằm » ngồi với họ cho gần.

Của B.-Kế Huế

Quản cướp loài gì?

— Ba ơi, quản cướp loài gì?

— Quản cướp cũng loài người, cũng mặt mày, tay chân như ta.

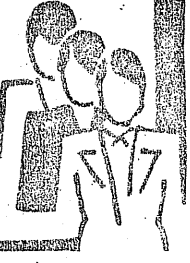
— Không phải quản cướp loài rắn sao ba?

— Ai bảo con thế?

— Bà không thấy trong báo thường nói quản cướp hay bắt « cóc » sao? Chúng không phải loài rắn thì chúng bắt « cóc » àm gì thế hở ba?

CÙNG CÁC BẠN DỰ THI

Vì có nhiều người dự thi, nên không thể trả lời riêng từng người được. Đại hai tháng mà không thấy đăng tên mới có thể biết là mất bài được, vì bản báo phải lựa đăng có thứ tự.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

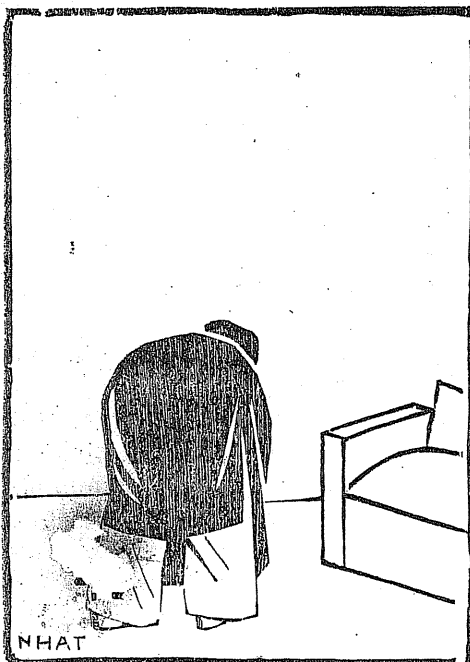
Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Người làm nhà nên biết rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

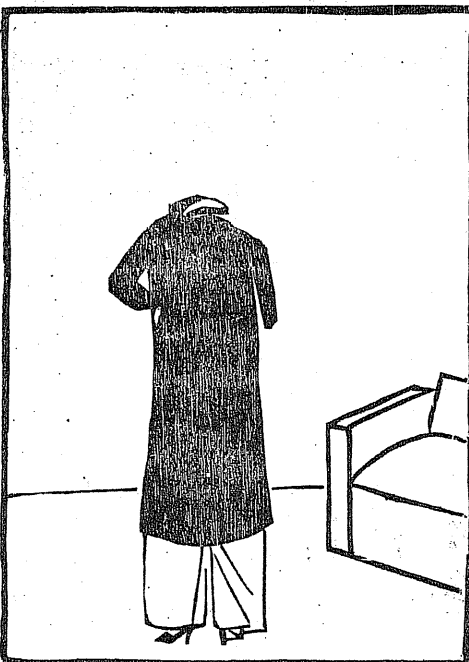
KIẾN-TRÚC-SU'

ARCHITECTES DIPLOMÉS

Chuyên môn vẽ Kiến-nhà.



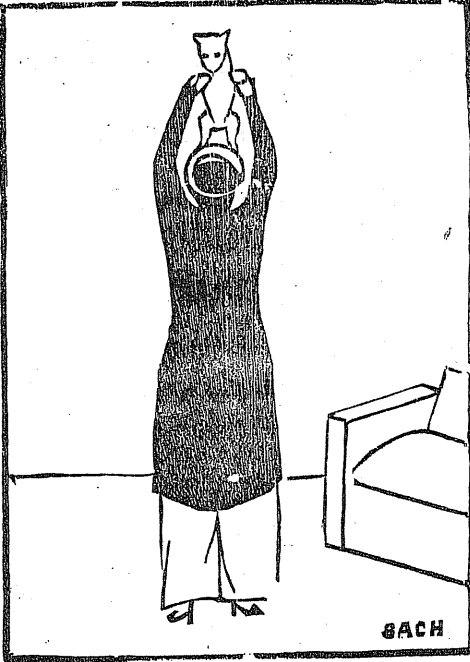
— Ừi chào! Con tôi nó đi chơi cả ngày bây giờ mới về.



— Con yêu của mẹ ngoan quá!



— Cho mẹ hôn cái nào!



!!!!

HÒA VỚI ANH TÚ-MỠ VÀ HỎI ANH ẤY

(P. N. T. Đ. số 6)

Con giống ngọt, trời còn thối sấm sét,
Nửa là điều hôn vật giữa đôi ta.
Bắt tay nhau gỡ lại làm hòa,
Lượng hải rộng, lượng hà đâu dám hẹp?

Thôi rầy « ăn cánh » cả hai cùng
đanh thép,
Đố ông mền, ông kếp lại làm chi?
Tha hồ cho Đông-chu « chu » mà Hì-
Đình « hì »,
Xem tú ấy với tú ni ai nhúc nhích?
Tuy vậy, trước khi với người ngoài
đối địch,
Nỗi hiềm nghi nên giải thích cho
nhau :
Ta đăng này, trước bác có một câu :
« Quí hai gối, chống hai tay », dầu
nó cũ...
Dám hỏi bác : khách nho-nhã nói
cùng Phụ-nữ,
Nói thế này, nghĩ thử.....nó làm sao!
Lay ru? Thì đăng này chả dám nào,
Hưởng lệ ấy trong Trào vừa mới bỏ.
Vả, năm bảy đưng tu-mi như bác đó,
Đã đến nỗi nào đâu mà lay họ cho
cam?

Xuộc ru? Thì đều lắm! bắt kham!
Giọng thị tỉnh, học làm chi? bác nhỉ!
Báo là xuộc, thật không có lý,
Có lý nào « phàm » đến thế? Thế thì
Nghĩa gì? Bác bảo tôi đi!

TÚ-XƠN

TRẢ LỜI ANH TÚ-ĐƠ

(Nguyên Tú-Xơn)

Ăn cơm mới, nói chi truyện cũ,
Anh Tú-Đơ khéo rõ...chỉ lối thôi!
Truyện chống tay, quỳ gối, tưởng êm
rời,
Nay lại hỏi, hỏi thời ta lại nhắc :
Chị Phụ-Nữ, con người thác-mắc,
Gà đẻ gà cục tác thế ru mà!
Nhớ hay chẳng khi hết mệt ở buồng
ra,

Phó trong ngọc trắng ngà muốn về
đậm.....

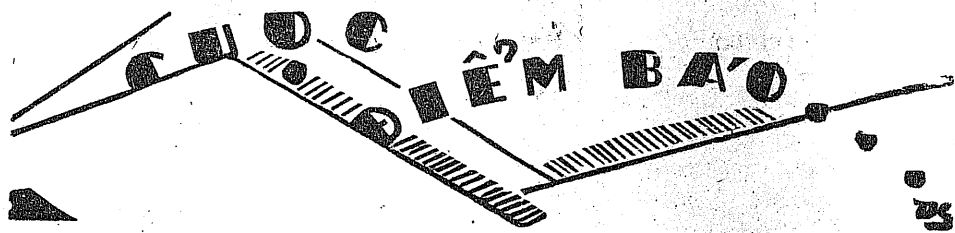
Bắt Tú-Mỡ đừng yên mà ngắm,
Chị đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn....(1)
Thời dẫu rằng dạ đá, gan lim,
Chưa há dễ điềm-nhiên như bụi đất....
Dù Thánh sống cũng cảm ngáy, cảm
ngất,
Hưởng chi ta, xin thù thật, rất si-tình....

(1). — Nói có sách, mách có chứng xin trích
lại mấy câu ỡm-ờ của chị em Phụ nữ (tập số 2):
.....hết mệt chị ra,
Dây dây sẵn đúc một tòa
Làm tôi trông thấy vậy mà thất kinh.
Từ nay xin đứng yên mà ngắm,
Chị đẹp sao, đẹp lắm, chín nghìn.....

Quá say nên rắc-rối sợi tơ mảnh,
Thời trách móc cũng đành cam tiếng
xuộc.
Nhưng lỗi tại ai khêu tình ta trước,
Bổng tự dưng, ai dám nước non gì....
Còn trách chi, hỏi vặn nữa mà chi,
Bởi ai thế...., thế thì ta phải thế....
Nhắn chị nó nên trách mình đã nhè,
Rồi về sau, hay sẽ trách ta.

Ai ơi, mắc lõm rồi mà!
Già mồm còn kể con cá, con kê!
Thà rằng lấy rõ mà che,
Gái ngồi phải cọc, im đi cho rồi!
Hiểu chưa? Anh Tú-Đơ ơi!!

TÚ-MỠ



Lại sắp ra một tờ báo mới
Anh em trong làng báo còn ai
không biết cái ông béo tốt, hồng-
hào có nụ cười tình nở luôn luôn
trên cặp môi đỏ thắm : ông Đặng-
trọng-Duyệt, chủ nhiệm báo Chóp
bóng, nguyên chủ nhiệm báo Nhân
loại.

Nhưng có một điều anh em không
ai biết : là ông Đặng-trọng-Duyệt lại
sắp ra một tờ báo mới nữa : tờ
Đông-Hưng báo.

Hôm qua, Nhị-Linh được hân-
hạnh tiếp truyện ông Đặng, ông cho
hay rằng ông sắp sửa đệ đơn xin
phép, và ông lại yêu quý cho biết rõ
cả tôn chỉ và phương trâm và mục
dịch tờ báo rất có giá trị kia. Ông
Duyệt nói :

« Tờ Đông-Hưng của tôi sẽ là cơ-
quan của phái « Giải phan điều »
(chữ nho Tàu) hay « mỹ thực »
(chữ nho Nhật), hay nói nôm na,
phái « biết ăn của ngon vật lạ » mà
chữ Pháp dịch gọn thon lỏn là
gastronomes.

« Mục đích báo tôi là cốt dạy

người mình biết ăn, vì có biết ăn thì
rồi mới biết nói. Chả thế mà bao
giờ chữ ăn cũng đi trước chữ nói,
« ăn nói ».

« Biết « ăn nói » thì tức khắc biết
« làm » ngay có khó gì. Vậy thì
« ăn » không những là một sự cần,
mà lại còn đứng đầu các công việc
trăm khôn nghìn khéo ở đời.

« Cách xếp đặt các món trong tờ
báo của tôi, tôi không dám khoe
vội, anh em đón xem số đầu sẽ rõ.
Nhưng tôi xin cam đoan trước rằng:
món nào cũng ngon, cũng khéo,
không mạn quá, không nhạt quá ».

Bản báo xin có lời chúc cho tờ
Đông-Hưng của ông Đặng-trọng-
Duyệt chóng ra đời và sẽ được cùng
báo Nhật-Tân sống lâu muôn tuổi

Đông-Thanh đổi mới.

Báo Đông-Thanh thâm thực!

Chờ cho đến đúng ngày sinh nhật
mới tái bản...một số. Mà có thể thôi
đầu, lại đổi mới, mới hẳn nữa mới
ghê cho chó!

Báo ấy đổi mới đại để như thế này :

1. Những hình vẽ cây thuốc bạch-
truat, trạch-tả, trước in có rất nhiều
màu sắc-sỡ, nay thu lại còn hai :
màu mực đen và màu giấy trắng.

2. Ngoài bìa có thêm li-tí đầy
những chữ Đ. T. T. C., chẳng khác
gi tờ giấy bạc Đông-dương có những
chữ B. I. C. Đó là cách cứu vãn lại
nền kinh-tế của tạp-chí ấy, theo lối
thần riệu của các nhà đại ngân-hàng.

Nếu cứ đổi mới như thế mãi thì
rồi có một ngày báo Đông-Thanh
sẽ tới...Tây phương...cực-lạc.

Huy Thông của P. H. bị quí-sư
Điểm-vương cho ngậm...sỏi.

Trong bài « Rạng-Đông rồi » của
Huy-Thông (P. H. số 66) có bốn
câu thơ.

« Ở chân trời, trăng đã lặn rồi,
« Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy.
« Trời sắp sáng rồi, thiếu-nữ ơi!
« Trời sắp sáng rồi, mau đứng dậy! »

Bốn câu thơ trên, ý nghĩa rất giản
dị, ai đọc cũng hiểu rằng tác-giả
muốn nói : « trời gần sáng rồi, thiếu-
nữ ơi, cô nên mau mau đứng dậy ».

Thế mà báo « Rạng-Đông » ý chừng
thấy cái đầu đề bài thơ phạm đến
tên húy của mình, nên kêu la inh-ôi:
« Ở là là! tiếng gà văng-vẳng đừng
đậy, ở chân trời trăng sắp, thiếu-nữ ơi!
mau đứng dậy, eo-óc mau đứng
đậy. »

Câu văn xuôi của báo Rạng-Đông
thì quả thực tối mờ mờ, tuy rằng
nó ở « Rạng-Đông » mà nhỏ ra.
Muốn cho mấy câu thơ kia cũng tối
nghĩa như văn mình thường viết,
báo Rạng-Đông lại tự tiện chép sai
nguyên văn đi nữa. Báo R.Đ. viết:

« Ở trần đời, trăng đã lặn rồi,
Tiếng gà văng-vẳng eo-óc gáy... »

Cố ý hay vô tình viết sai đi! Dầu
sao hai chữ « trần đời » thực là một
viên sỏi của báo Rạng-Đông. Nếu
báo Rạng-Đông biết cách lịch-sự thì
nên ngậm kỹ lấy để khỏi phun ra
một chuỗi câu thơ trào phúng khiếm
nhĩa mà báo ấy đã làm để tặng
Huy-Thông.

NHỊ-LINH

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân

Có bằng chuyên môn Dục-anh của
Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy nói 725

Giờ khám bệnh :

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tim-la phát hạch
lên soài nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Huê (sẽ cửa chợ Hóm) Hanoi — Téléphone 755

JOSEPH T. Đ. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại-Học-

đường Paris. Cố-vấn pháp-luật

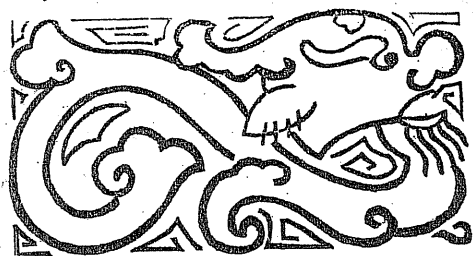
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng, làm đơn, hợp-đồng, văn-
tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v. . .

Lệ hỏi pháp-luật : mỗi lượt 1 đồng

Bóng cô PHỤ-NỮ THỜI-ĐÀM

của NHẤT, NHỊ-LINH



PHỤ NỮ THỜI ĐÀM



NĂM THỨ, TƯ Tập mới, Số 1 TUẦN-BÁO XUẤT BẢN NGÀY CHỦ-NHẬT 30 JANVIER 1933

LÝ-LUẬN (LOGIQUE) VÀ TỔNG NHO

Tư-tưởng (pensée) là một sự liên-hoàn (union), một sự hợp tác (réunion). Sự liên-hoàn kết hợp ấy, người ta gọi là suy-lý (raisonnement) hay lý-luận (logique).

Suy - lý là nối lại với nhau nhiều sự phán-đoán, nhiều ý-kiến (jugement) để làm một sự phán - đoán mới, một ý-kiến mới (jugement nouveau). Vậy thì suy-lý là dùng tri-thức (esprit) mà đi từ cái đã biết (connu) sang cái không biết (inconnu) cốt để tìm cái mới mà không cần phải có kinh-nghiệm (expérience), không cần phải đồng-hóa (élaborer) tới những điều đã biết từ trước.

Y a! nói thế khó hiểu dữ da! Nhất là khó hiểu cho các đồ đệ bọn Tống nho (disciplines des confucianistes des Tsong) mà ta đây thường phê-bình (critiquer) thường công-kiích (attaquer).

Vì họ cực cung tận tụy với đạo Khổng (se dévouer corps et âme au confucianisme) mà họ tôn sùng là một đạo-lý hoàn toàn (morale parfaite) thì họ còn khi nào chịu đi từ cái đã biết sang cái không biết, sang cái chưa biết nữa! Họ chỉ quanh quẩn, chỉ chịu bao bọc vào trong cái biết cũ rích từ mấy nghìn năm (vieux des millénaires de siècles).

Thế thì nói họ không biết suy-lý, họ không biết lý-luận cũng không phải nói quá (exagérer).

P. K.

Tho' Mới

MỘT CẢNH TRÊN XE-HỎA

Xe chạy ra đến ga Lang-cô,
Một lũ dân nghèo định bán sò,
Vừa rao vừa lạy mãi mới có người mua,

Tiền chưa kịp trả, xe chạy vù!
Giỏ sò mất,
Người bán ra về ứa nước mắt;
Người mua ăn sò ái-ngại thay,
Muốn trả tiền mà trả cho ai!

Ở đời kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thòi
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi,
Thì cũng thế thôi!...

Tác-giả : PHAN-KHÔI

MỘT CẢNH TRÊN XE-ĐIỆN

Xe đến «qua-dơ-măng» Cửa Nam
Có thằng bé con tiếng rao vang:
«Ai uống nước với nóng ăn thuốc không nào!»

Trời bức lòng ta đương khát-khao.
— «Mua bát nước!»
Uống xong bát nước, ăn điều thuốc.
Tiền chưa kịp trả, tàu chạy vù,
Thằng bé trở mặt khóc hu hu.

Ở đời, kẻ nhỏ thường hay chịu thiệt-thòi,
Kẻ lớn có lòng nhân-từ nhưng xa-xôi.
Thì... «mắm-sốt» thôi...!

Gà giả : TÚ-MỠ

Phụ-nữ Thời-dàm sò tới

SẼ CÓ NHỮNG BÀI :

Rửa bát cách nào cho khỏi sạch
(Đại luận)

Xâu kim, khâu đặng
nào cho tiện
(Xã thuyết)

Khi đánh phấn, nên đánh
cả hai tai
(Tiểu phê bình)

Cớ sao Tú ấy
lại là Tú Xôn?
(Vận hải)

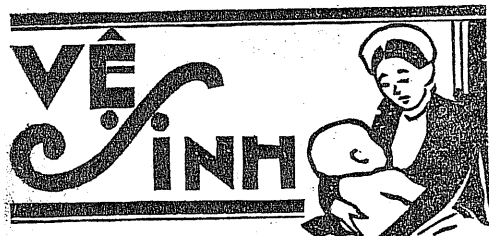
Hồn yêu nước chanh (Tiểu-thuyết)

Là những bài đặc sắc nhất, hãy
đón xem

Báo Phụ-Nữ thời dàm là một tờ báo đáng đọc, vì có tôi tức Phan-Khôi làm chủ bút. Ai không đọc P.N.T.Đ. là người quê mùa. Không tin cứ hỏi Lý-Toét thì khắc biết.

«Phụ-nữ Thời-dàm số trước hay hơn số này!» Ai đọc số này rồi chắc cũng phải nói như vậy. Phải! hay hơn!

Chẳng những số 1 hay hơn số 2, mà số 2 lại còn hay hơn số 3, số 3 lại còn hay hơn số 4 nữa. Phụ-nữ Thời-dàm cứ như thế mà tiến bộ hoài.



Các cách cho con bú.

Cách ngồi. — Ngồi ghế hay ngồi giường cũng được, quý hồ đừng nằm. Nếu mặc yếm thì vạch yếm ra, nếu mặc sô-mi thì cũng vạch sô-mi lên rồi tra đầu (hoặc núm) vú vào mồm đứa con (con gái hay con trai đều được) hễ khi nào con bú no rồi mà nhả vú ra thì lại đặt yếm hoặc sô-mi lại.

Cách đứng. — Đứng một chỗ hay đổi chỗ luôn cũng được, quý hồ đừng ngồi và đừng nằm (cách này chỉ dùng khi nào con khóc và quấy hoặc khi nào người mẹ ngồi lâu té chân, và cuồng căng). Còn cho con bú thì cũng như cách ngồi.

Cách nằm. — Nằm giường hay nằm võng cũng được. Cách này hơn nhất vì người mẹ có buồn ngủ mà ngủ đi thì tiện lắm.

Vệ-sinh. — Người mẹ thường mắc bệnh sưng vú, là vì vú sưng lên. Lúc đó không nên cho con bú là vì cho con bú thì đau vú lắm, không thể cho con bú được.

Có lẽ có thứ vi-trùng, gọi là vi-trùng vú (mammella bactériella) nó

ở trong vú sinh ra. Vậy nên tránh khỏi sự truyền nhiễm. Nếu sang con, thì không gì bằng cho con bú, lấy nước sã việc gì? Ai mới khỏi?

Ba.

VẬN HẢI

CẢM TÁC

(Gà giả : TÚ-MỠ)

Vi sao ta gọi Tú-Xôn?

Vi ta thui-thui, cô đơn một mình.

Quanh quẩn rồi lại quẩn quanh,
Loanh quanh lần quẩn một mình
thằng ta.

Ngồi buồn thơ thần đi ra,
Đứng phải cột nhà thơ thần đi vô.

Ngồi buồn thơ thần đi vô,
Đứng phải cái bờ thơ thần đi ra.

Trước sau vẫn có mình ta.

Trách cô Phụ-Nữ phe-lò một khi (1)..

Anh Tú-Mỡ cũng làng thi (4).

Nhân-tình, nhân ngãi, vậy thì nhiều
thay.

Đã có Cả-Mốc Nam-thành (2).

Lại có Bé-Mỡ ở trong (2) Sài-thành.

Ấu là kéo cánh cùng anh,

Tú Xôn rồi sẽ đổi thành Tú-Đo....

TÚ-XÔN

1 — 2. Xin cam đoan là giống văn của tôi tức
Tú-Xôn

GIA CHÁNH

VIỆC NỘI-TRỢ

Em từ thừa nhỏ đến nay, vì cái thiên chức bắt buộc, nên em đã từng nhiều phen lăn-lộn ở trong bếp. Em đã từng nghiên-cứu kỹ càng về cách làm bánh và nấu đồ ăn. Người ngoại cuộc thì tưởng rằng dễ-dàng, nhưng em đã ở trong vòng, em biết: nấu ăn cũng phải có học-thuật.

Vậy em đem ra những sự em đã kinh-nghiệm được để hiến chị em.

CÁCH LÀM MẤY MÓN ĂN

Món mắt lợn sào chua. — Mua lấy 7 con lợn, moi lấy mắt, rồi đem mắt băm nhỏ, viên lại. Chảo gang đun nóng già cho mỡ vào. Khi sào cho ngọn lửa cháy thật to tạt vào chảo, mùi mới thơm. Cho hành sào vàng lên rồi cho mắt lợn vào, đảo lên, rồi đặt vung hầm kỹ.

Khi chín, bắc ra mức lên đĩa, rắc rau mùi và một ít phần soa dôm vào cho khỏi tanh.

Món bách vị. — (Món này là món gia truyền của nhà em). Cho mỡ vào chảo, rồi cho 3 củ hành tây, hai con cà-cuống, 3 quả ớt tây cay, một hào cà-ry, 5 xu rau răm, 4 quả khế, 5 nhất gừng, 3 nhất nghệ. Đảo kỹ lên, úp vung để 5 phút rồi bắc ra cho vào đĩa.

Món này ăn nóng, phải và lửa như và bún thời mới ngon. Nếu muốn thật ngon, cho thêm một ít tàn

huơng nước thả vào.

Món khế hấp. — Thái khế mỏng ra theo chiều ngang thành từng miếng như hình ông sao, lấy cái tăm sâu vào giữa, để dựng đứng lên như cái tàn, rồi cắm cái tàn đó lên lưng một con tôm sống, rồi thả tôm vào một chảo mỡ nước cho tôm bơi độ ba phút. Rồi bắc lên bếp, khi thấy con tôm đỏ, thì bắc ra. Khi ăn, cầm giữa cái tăm ngoạm một miếng con tôm, ngoạm một miếng khế, ngon tuyệt.

Món tã-pi-lù. — Món này nấu hơi khó. Khi nào muốn ăn, lại hiệu Nhật-Tân báo là có ngay. 6 xu một bát. Ăn xong nhớ uống thuốc tẩy vì món này khó tiêu.

CÁCH LÀM BÁNH

Bánh bi ve. — Áo — Lá soan ta nhặt thật kỹ, lược rừ, vắt khô rồi giã nhỏ. Nước lược lá soan đun lại cho sôi, nhào với bột, đường và lá, rồi lên cho rẻo, sau rưới bốn thìa dầu cá.

Bao áo — Nhân làm bằng bi-ve, thứ thật rắn, bột dàn mỏng bao ngoài nhân, để trên miếng lá chuối cắt tròn, xếp vào quả hấp.

Khi nào bánh trong và mỡ mặt thì đem ra. Lấy sợi vụn rắc lên trên, thế là được.

Thứ bánh này dùng để thết các quan thì mới bỏ công làm.

HOA NHỎ NỒI



của BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Tranh của ĐÔNG-SƠN

L uôn hai hôm, Minh không ra đến ngoài. Vì hai mí mắt chàng tuy bớt sưng, nhưng hề tia ánh sáng mặt trời lọt vào con ngươi thì lại làm cho hai hàng lệ chảy ra ràn rụa và rức buốt đến tận óc. Minh có cái cảm-giác như bị những ngọn thương, những mũi tên sắt xiên vào mắt suốt sang tận phía sau gáy. Bởi vậy, Minh đầu vẫn khỏe mạnh, mà luôn hai hôm nằm liệt giường, trong phòng cửa đóng kín mít như một người mắc bệnh trầm trọng vậy.

Trong khi ấy, thì Liên tạm nghỉ đi bán hoa, lúc nào cũng châu chực bên chõng để trông nom săn sóc.

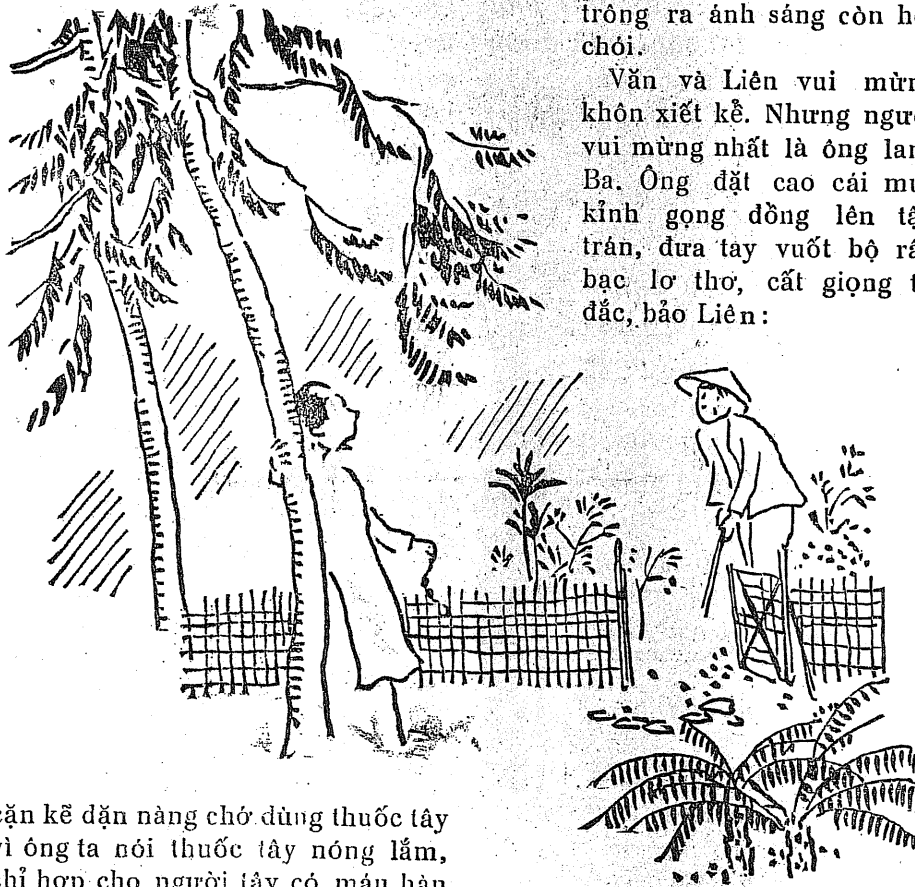
Ông lang Ba mà nàng mời đến chữa cho Minh vẫn cam đoan với nàng rằng chỉ năm hôm là bệnh Minh khỏi hẳn. Song những lời ủy lạo, trấn tĩnh của thầy chẳng thể làm yên được lòng bối rối, lo sợ của Liên.

Còn Văn thì không những chàng chẳng tin gì lời thầy lang, mà chàng còn lấy làm ái ngại khi chàng đứng ngắm thầy đắp lên mắt bạn những miếng tiết lá dòn dành vò ra để đông lại. Chàng chỉ chờ cho thầy bước chân ra ngoài ngưỡng cửa là ném những miếng thuốc «mách quế» ấy xuống gầm giường, rồi lấy thuốc tây và bông ra rửa cho thực sạch.

Vì sự dùng thuốc ta và thuốc tây mà Liên và Văn bao lần giận nhau. Văn tức tối gắt gỏng vì nỗi Liên chẳng hiểu gì tới cách vệ-sinh, bà thứ là quái gì cũng để thầy lang đắp lên mắt Minh. Chàng giảng nghĩa về vi trùng cho Liên nghe, thì nàng chỉ cười vì nàng không thể tin rằng trong những lá dòn dành mà

lại có vi trùng, và có lẽ nào những con vi trùng ấy bé nhỏ đến nỗi mắt tinh tường của nàng không nhìn rõ được.

Vả lại nàng nghe ông lang Ba dèm pha thuốc tây mà nàng ghê sợ. Mỗi lần đến thăm bệnh nhân, ông ta lại



cận kề dặn nàng chớ dùng thuốc tây vì ông ta nói thuốc tây nóng lắm, chỉ hợp cho người tây có máu hàn và ở xứ lạnh, chứ không thể dùng chữa cho người Annam có máu nhiệt và ở xứ nóng được. Liên tuy không hiểu thế nào là hàn, là nhiệt, song vẫn lấy làm tin phục lời thầy lang.

Nhưng mà đối với tính quả quyết của Văn thì bao giờ nàng cũng nhượng bộ. Vì Văn trước còn cãi lý

với Liên, sau thấy nàng ương ngạnh thì chàng cứ tự tiện theo ý mình mà chữa cho bạn, để mặc Liên theo đuổi mời ông lang Ba.

Sang ngày thứ ba thì bệnh bắt đầu thuyên giảm, rồi hai hôm sau, mắt Minh (hình như khỏi hẳn, tuy trông ra ánh sáng còn hơi chói.

Văn và Liên vui mừng khôn xiết kể. Nhưng người vui mừng nhất là ông lang Ba. Ông đặt cao cái mục kính gọng đồng lên tận trán, đưa tay vuốt bộ râu bạc lơ thơ, cất giọng tự đắc, bảo Liên:

— Đấy chị coi, tôi nói năm hôm khỏi là y như rằng năm hôm khỏi. Nếu không nghe tôi mà đi dùng thuốc tây thì mù rồi còn đâu.

Văn nghe thầy nói chỉ mỉm cười vì chàng chắc chắn rằng Minh khỏi là nhờ ở lọ thuốc tây.

Sáng hôm nay, Minh đã giục vợ lại gánh hoa đi bán. Ngồi một mình

trong phòng, chàng lấy làm bứt rứt buồn bã. Cố gượng, chàng lấy sách ra đọc. Nhưng chỉ đọc được vài giòng, chàng đã thấy hoa cả mắt, và những chữ đen như nhẩy lộn sộn trên trang giấy trắng.

Gập sách lại, Minh đeo kính râm, cái kính mà Văn mua biếu chàng hôm trước, rồi thông thả ra vườn dạo chơi cho được khuây khỏa.

Nhìn qua đôi kính tròn màu gô các vật đều như nhuộm một sắc sảm, như bị bao bọc trong làn sương mù âm-đạm. Những hoa «ti-gôn» đỏ tươi, Minh trông như mơ hoa giả khó khan làm bằng giấy tím. Màu trắng mát của những hoa huệ rung rinh trên cuống cao và mềm đã trở nên hung hung, cứng nhắc, ủ rũ dưới ánh nắng vàng ủa của mặt trời buổi sáng. Những hoa hồng-quế sắc thắm thì biến thành rặng hoa đen mọc lè sè trên mặt đất màu chì xám.

Trong lúc mơ màng, Minh hoảng hốt như lạc vào một nơi xa lạ giữa một buổi chiều tà. Chợt nghe tiếng cuộc xới cỏ, chàng quay lại. Ông lão Hoat làm vườn, vụt nhấc chàng nhớ rằng chàng đang đứng trong vườn nhà và vợ chàng vừa từ biệt chàng quảy gánh hoa đi bán.

Song những ý tưởng hắc-ám như vẫn quanh quẩn trong tâm trí Minh. Nghi hoặc, chàng hỏi ông Hoat:

— Hình như độ này nắng to, hoa héo mất cả.

Ông lão ngo ngác, chống cuốc nhìn quanh vườn một lượt, rồi đáp:

— Không, các thứ hoa vẫn tươi tốt như thường đấy chứ.

Minh không tin, đứng ngẫm nghĩ. Rồi thốt tìm ra một ý kiến gì hay

ILS FONT TOURNER
LA TÊTE DES FEMMES

LES COMPLETS
ET PARDESSUS

DE LA MAISON

TAN-MY

Tailleur

91, Rue de la Soie

HANOI

Peintures GECKO

PHUNG-NHU-CUONG

N° 53, Rue de la Citadelle, Hanoi

Hiệu sơn THĂNG-LONG

MÙA RÉT ĐÃ TỚI!!!

Hiệu dệt áo CỤP-LẬP
61, Rue de la Soie, Hanoi

Có đủ máy móc chuyên dệt áo Pull'over, chandail, chemi sette de Tennis quần áo, quần áo trẻ con bằng laine và cotton, giá hạ, kiểu đẹp, có nhiều mẫu hoa (dessins) gacquards lối mới.

Bán buôn bán lẻ

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vừa ý, vì tiệm chính BOMBAY 89, Hàng Khay đã khoảng-trương rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kiểu lạ, thiết đủ chỗ trưng bày cho tiện việc kén chọn. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng tơ D'albène, đóng hộp rất lịch-sự.

hay, chàng mỉm cười, đưa tay lên từ từ bỏ cái kính râm ra. Ánh sáng trong trẻo của một buổi sáng mùa hè như dội xuống các màu tươi tốt, rực rỡ và cặp mắt Minh như lần đầu được ngắm một cảnh tung bừng sáng sủa.

Bỗng chàng thấy chóng mặt: các màu xanh, màu đỏ, màu tím, màu vàng bay lộn, nhầy nhụa ở trước mắt chàng, rồi hòa hợp chọn lẫn biến thành một sắc trắng, vù vù quay tít như cái chong chóng, như cái cánh quạt điện.

Cái vòng trắng ấy trước còn nhỏ bằng cái đĩa, sau dần dần lan rộng mãi ra, che kín cả cảnh vật. Rồi Minh thấy nhà cửa, vườn cây cho chí trời đất, đều vận động thật nhanh theo một chiều, chung quanh một cái trụ vô hình.

Chàng kêu rú lên một tiếng, suýt ngã. May vợ được thân cây hoàng lan, chàng ôm ghì lấy, cúi xuống đỡ hông học rồi rạc cả chân tay.

Ông Hoạt sợ hãi, vớt cuốc, chạy lại đỡ chàng rồi nhặt kính rơi dưới đất đeo vào mắt cho chàng và đưa chàng vào trong nhà.

Tuy các cửa đã khép mà Minh vẫn tưởng tượng như cái vòng ánh sáng còn quay ở trước mắt. Bỏ kính ra, chàng vào giường nằm nghỉ. Bỗng nhìn lên, Minh không thấy cái đỉnh màn nữa và như trông vào một cái hang sâu thẳm, tuy ánh sáng lách qua khe cửa chiếu vào trong buồng, khiến chàng đưa mắt sang hai bên thấy đủ mọi vật một cách rõ rệt, phân minh. Chàng cố chú mục nhìn lại, nhưng ở chỗ đỉnh màn, chàng vẫn chỉ thấy một vòng đen, dần dần rộng mãi ra bằng mặt cái. Rồi cái vòng đen ấy thoảng biến thành hai cái vòng đen.

Sợ hãi, Minh ngồi nhồm đậy, đưa tay lên dụi mắt, vì chàng tưởng như có dư bám chẳng lấy con người, khiến chàng trông không được rõ: nhưng mắt chàng vẫn ráo hoảnh mà cái khoảng đen tròn ở trước mắt vẫn sừng sững như đến ám ảnh chàng. Chốc chốc cái khoảng đen tròn lại thốt nhiên thành hai, rồi lại vụt nhập vào thành một, lúc rộng loang ra, lúc thu nhỏ lại, lúc quay tít, lúc đứng im phẳng phắc.

Cố gắng quít, Minh nhắm nghiền mắt lại, cố sũa đuôi trong trí nghĩ cái vòng hắc ám nó đến như định bao bọc lấy chàng, nhốt chàng vào trong ngục tối, vì chàng vẫn chắc chắn rằng đó chỉ là một sự tưởng-

tượng của tâm-trí chàng mà thôi. Chàng nghĩ:

— Chẳng có lẽ mắt ta đã khỏi hẳn như thường mà lại có cái tật ấy được.

Thật vậy. Trong khi Minh nhắm mắt thì cái vết đen chỉ thỉnh-thoảng thoảng hiện ra, lại biến đi ngay. Chàng tự vi với một vị hòa-thượng tĩnh-tọa trên bệ tòa sen, thì chàng lại mỉm cười. Rồi chàng thấy tâm hồn chàng được sáng-sủa, và đầy đầy những tư-tưởng lạc-quan, những khái niệm về một cuộc tương-lai dịu-dàng, êm-ái. Chàng còn ao ước gì hơn nữa? Một người vợ hiền và người bạn tốt. Đó là hai thứ hiếm có nhất ở đời, mà chàng có cả.

Đoái tưởng tới tấm lòng âu yếm thành-thực của hai người đã tận tâm, kiệt lực vì chàng trong mấy hôm, Minh mơ màng tưởng như vợ và bạn đương đứng ở hai bên ngắm chàng mà mỉm cười.

Minh mở choàng mắt ra thì ảnh hai người đã lại biến ra hai cái khoảng tròn đen sừng-sững nguyên chỗ cũ. Chàng sợ hãi, thở hồng-học như người bị ma ám. Rồi chăm-chăm nhìn kỹ, chàng thấy hiện ra trong hai cái vòng đen ấy cặp mắt đỏ ngầu và cái mồm rộng hoác. Chàng kêu rú lên, vội vàng lại nhắm mắt lại.

— Minh ơi! em đã về.
Nghe tiếng vợ, Minh thấy đỡ sợ, đỡ khổ. Chàng thông-thả, mở mắt dăm-dăm nhìn, rồi hỏi:

— Minh đứng ở đâu?

Liên cười:
— Minh khéo vờ lắm, em đứng ngay trước mắt, mà mình còn hỏi ồm-ồm.

— Không mà, anh có ồm-ồm đâu. Anh không trông thấy mình thực. Có lẽ tại mình đứng vào trong cái vòng đen tròn của anh.

Liên cho là chồng nói bông, cười khanh-khách:

— Cái vòng tròn ấy mình vẽ tự bao giờ vậy?

Không trả lời, Minh nghiêng đầu liếc mắt nhìn ra phía trước mặt, rồi tươi cười bảo vợ:

— Anh nhìn thấy mình rồi.

Liên ngắm chồng, vẫn cười sảng-

sắc.

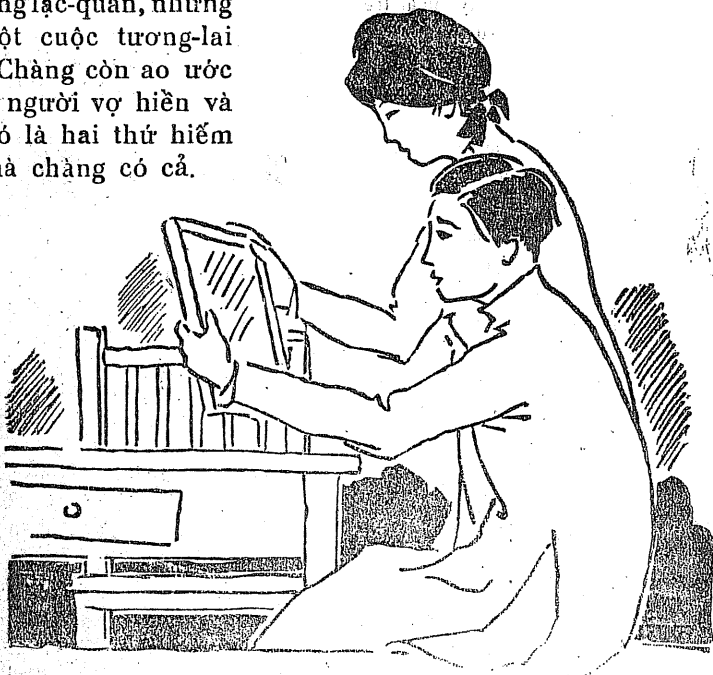
— Minh biến thành loài gà đấy à? Minh ngo-ngác không hiểu, thì Liên lại nói tiếp.

— Trông mình nghiêng đầu như hết con gà mái nhìn hạt thóc rơi.

Nhưng vẫn thấy chồng yên-lặng. nét mặt nghiêm-nghị, Liên im bật. Rồi có vẻ lo-lắng, nàng se-se hỏi:

— Minh làm sao vậy?

— Lạ lắm mình ạ. Mắt anh thì



không đau đớn một tí nào nữa, mà anh nhìn cứ thấy có cái gì vương-vướng.

— Đó là tại mình mới khỏi. Vài hôm nữa thì lại được như thường, không việc gì đâu, mình ạ.

Nghe vợ nói cũng có lý, Minh đỡ lo:

— Minh cho anh mượn cái gương.

Liên ra tường lấy đưa cho chồng cái gương hình chữ nhật. Tay Minh quờ-quang như tay thầy bói, khiến Liên vừa kinh hoảng, vừa bật cười. Minh trông vào gương, bảo vợ:

— Anh không trông thấy hình anh ở trong gương, mình ạ.

— Tại tối quá đấy chứ gì.

Liên bèn ra mở rộng cánh cửa: ánh sáng ở ngoài như chảy ủa vào trong gian buồng tối.

— Minh ạ, anh vẫn không nhìn thấy hình anh, cả cái gương anh cũng không trông thấy mà anh biết anh cầm nó ở trong tay.

Liên lo-lắng khổ-sở, không tìm được lời trấn tĩnh Minh lại nói:

— Thế mà mình đứng bên cạnh anh thì anh nhìn thấy rõ lắm, vì mình không ở trong cái vòng đen.

Bây giờ chỉ có một cái thôi, mình ạ.

— Một cái gì, kia mình?

— Một cái vòng đen. Có lúc nhữn hai cái.

Liên bần-khoăn thương hại. Minh hí-hoáy cầm lệch cái gương sang một bên:

— À, anh trông thấy cái hình của anh rồi, mình ạ.

Liên nghe chồng reo, cũng phải phì cười:

— Minh làm như mình bắt được vật gì.

Minh ngấm-ngĩ bảo Liên:

— Minh tính có sao không nhỉ?

Liên cố an-ủi chồng:

— Việc quái gì.

— Sao mình biết không việc gì?

— Như thế là thường. Ai mới khỏi đau mắt cũng vậy.

Rồi Liên bịa ra một câu truyện để yên lòng Minh:

— Ngày xưa, khi em còn bé, một lần em bị đau mắt mất hai tháng. Lúc khỏi, em cũng thấy như anh.

Minh mừng rỡ:

— Thật à?

— Lại chả thực nữa!

— Thế thoát đầu tiên em có thấy ánh sáng nhầy nhụa quay tít không?

Liên chẳng ngần-ngại một chút nào:

— Phải đấy, em thấy ánh sáng quay tít như chong-chồng.

— Rồi thì mình thấy cái vòng đen tròn, phải không?

Liên, giọng quả quyết.

— Chính thế.

— Rồi thì hai cái, rồi có lúc lại một cái. Có khi mọi vật lại biến thành hai cái. Chẳng hạn, có lúc anh trông mình hóa hai người, mà anh sợ không dám nói cho mình biết đấy. Phải thế không?

Liên tươi cười:

— Phải đấy, mình ạ. Thế rồi chỉ dăm sáu hôm là em khỏi hẳn.

— Thế thì may quá.

— Bây giờ thì mình đi ăn cơm, vì em đói lắm. Kia ông Hoạt đã bưng mâm kia rồi.

Trong khi ăn cơm, thay Minh cứ phải nghiêng đầu mới gặp được thức ăn, Liên lấy làm ái-ngại, bảo chồng:

— Thôi, để em gấp giúp.

Minh cười bảo vợ:

— Anh lại nhớ tới khi còn nhỏ, anh ngồi ăn cơm với mẹ, mẹ cũng gấp thức ăn cho anh như thế.

Cả ba người cùng cười vang.

Ăn xong, Liên giục Minh đi nghỉ.

Bầu không-khí yên-lặng buổi trưa ở nơi thôn-dã, không ai ngờ lại đương bao-bọc những sự rạo-rực của tâm hồn.

(Còn nữa)

BẢO-SƠN và KHÁI-HƯNG

Bỏ huyết trắng dương

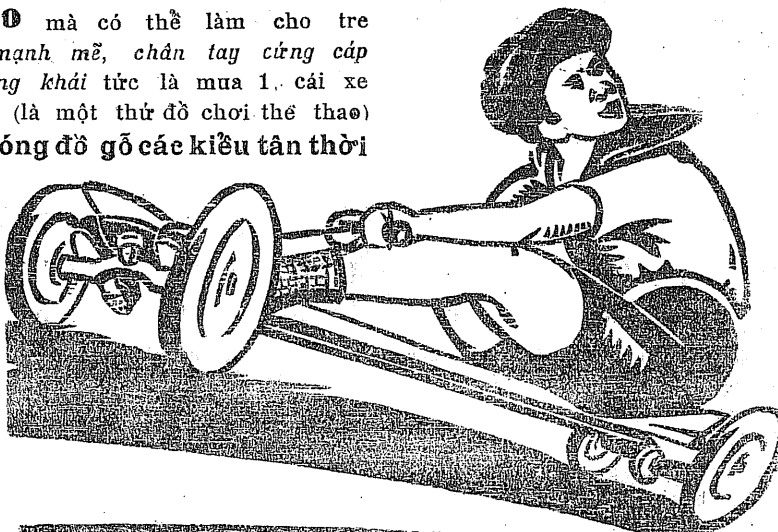
Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương, uống nhiều thuốc trắng dương mà không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết bổ-thận mà không biết nuôi huyết. Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tỉ) **BỎ-HUYẾT ĐÀN** của **THỌ-DÂN Y-QUÁN**, thì chẳng những dương-sự lại mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe hơn nhiều. Thuốc này khác các thuốc trắng dương khác, vì nó vừa bổ-thận vừa bỏ-huyết, lại không làm cho đục hỏa bốc lên. Những người tuổi già, vợ trẻ không sinh đẻ hoặc đẻ toàn con gái, dùng một liều thuốc này sẽ sinh con trai.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

Chỉ có: **3\$50** mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp tinh, thần sáng khái tức là mua 1. cái xe **AUTOFORT** (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHÚC LONG



(tức là nhà **PHÚC-THÀNH** cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Têl. 251

Mua buồn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dĩnh dĩnh hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn-vẩn đục. Nhớ ngựa trong ống tiêu-tiền v. v. mà Bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 4, 5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tinh Tinh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p.50 một hộp là khỏi ngay.

THIÊN TRUY !!!

2 hòn ngoại thận, hòn to, hòn bé xừng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lậu mới là 2 hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Mây, Hanoi

GIẤY SỐ: B48

<https://tieulun.hopto.org>

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Cuộc nghênh giá tại Hanoi.

Hoàng-thượng sẽ tới Hanoi hôm 2.12. Hôm ấy, hội Khai-tri tiến-đức có thiết đại-triều, rồi những hôm sau đến các cuộc nghênh giá của phủ Toàn-quyền, phủ Thống-sứ và thành phố Hanoi. Tại hội-chợ, hôm 7.12 có cuộc đấu-xao đồ chơi trẻ con và các đám rước của các giới nông, công, thương Bắc-kỳ tổ-chức. Ngày 11.12 lại có cuộc nghênh giá tại K. T. T. Đ. Có đặt tiệc sâm-banh, ông hội-trưởng đọc diễn văn. Hoàng-thượng sẽ ngự ở Hanoi chừng 6 ngày, đi tuần du các tỉnh độ 6 ngày. Ngày hồi loan chưa nhất định.

Chiếc máy bay trở thư Saigon bị rơi.

Chiếc máy bay của Công-ty Air France trở thư ở Saigon đi Pháp, đến Irak rơi xuống đất. Máy bay hư hỏng nhiều chỗ, nhưng người được vô sự.

Hội-chợ Nam-dịnh.

Hội-chợ Nam-dịnh trước định mở ngày 26.11. nay hoãn đến 3.12. Đến 12.12 mới đóng cửa.

Tiền trợ - cấp cho dân thất-nghiệp thuộc-địa về Pháp.

Những người thất-nghiệp Pháp về nước sẽ được lĩnh mỗi người 200 đồng. Trước khi rời Hải-phong lĩnh 50p về đến Marseille lĩnh nốt 1.500 f.

Thống-soái Verdier đi kinh-lý.

Thống-soái Verdier đã đi kinh-lý miền Yên-báy, Lào-kay và các đồn miền cương giới Bắc-kỳ. Các trại lính đều được chỉnh-tề cả.

Luật ân-xá ban hành cho Đông-dương.

Luật ân-xá trước kia do ông Albert Sarraut

hứa sẽ xin thi-hành cho một số chính-trị phạm ở Đông-dương, nay đã đệ lên quan Tổng-thống ký.

Thi thừa-phát-lại.

Những thí-sinh làm thừa-phát-lại (huissier) tại các tòa án Trung, Nam-kỳ phải trên 25 tuổi, nộp đơn cho quan Toàn-quyền tại Hanoi trước ngày 30.11. Những thí-sinh sau này được miễn kỳ thi chuyên nghiệp.

Cử-nhân luật, cựu sinh-viên trường Pháp-chính Hanoi, cựu sinh-viên trường Cao-học Đông-dương và có certificat d'études juridiques indochinoises, đã làm thư-ký, chứng khế văn-tự, trạng-sư hay thừa-phát-lại.

Các trường nghỉ lễ sinh-nhật đức Bảo-đại.

Nhân ngày 10.11 nhằm lễ sinh-nhật đức Bảo-đại, các trường được nghỉ hôm ấy và được nghỉ bắc cầu luôn bốn hôm vì 11.11 là ngày thứ bảy.

Truyền đơn hội-kín.

Thái-nguyên — Số mật-thăm vừa bắt được 5 người hội-kín đã rải truyền đơn xúi dân làm xằng.

Cuộc duyệt binh tại Đông-triều.

Hôm 9.12, Hoàng-thượng sẽ tới Đông-triều, dự cuộc tập trận và cuộc diễn binh rất long-trọng.

CÁC KỲ THI Kết-quả kỳ thi lấy bằng học-luật Đông-dương.

Những thí-sinh sau này trúng tuyển kỳ thi bằng luật-học Đông-dương.

M. M. Nguyễn-Thụy P., Nguyễn-Điền, Huỳnh-trương Ten, Nguyễn-văn-Dinh, Phạm-thu-Phú, Trần-văn-Đạt, Trần-thúc-Hoan, Nguyễn-văn-Tước, A. B., Trần-Kheo P., Nguyễn-q-Thân, A. B., Lê-đ-Giao, Đoàn-kim-Vân, Thái-ngươn-Dương, Lê-tài-Trưởng, P.

TIN THỂ-THAO

Chim, Nửa thắng hai vô-địch Xiêm.

Chim và Nửa qua Xiêm để tranh tài cùng hai nhà vô-địch quần vợt Xiêm đã thắng hai trận đơn, thua một trận kép.

Chim — Muangrueng: 6 — 1, 7 — 5
Nửa — Sanoh: 6 — 2, 6 — 3.
Muangrueng — Sanoh | — Chim — Nửa:
11 — 9, 6 — 4.

Giới-thiệu báo mới

Được tin rằng ông Hoàng-ngọc-Giao, biệt hiệu 'Phượng-Trì tiên-tử, nguyên chủ nhiệm Phụng-Son Tribune (đừng nhầm với Thiên-Phụng dạ đàm) đến hôm 1er Janvier 1934 sẽ cho ra một số báo bằng chữ Pháp (Pha-Lang-sa) tên là l'Empire d'Annam, mỗi tuần ra hai số; bán lẻ 5 xu một số.

Chúc cho tờ báo đó ra đời thực, và sẽ sống lâu, không ngừng nghỉ như tờ Phụng-Son Tribune của ông ngày trước ra được đúng một số chẵn.

TIN ĐỨC

Nước Đức ra hội Quốc-Liên

Ngày 14-10, Đức đã ra hội Quốc-liên và bỏ Hội-nghị Tái-giảm binh-bị, nó vì liệt-cường không chịu cho Đức được hưởng những lợi quyền tương-đương.

Nghị-viện sẽ bị giải tán và một cuộc chúng dân bầu phiếu sẽ mở để hỏi ý kiến dân về chính sách của Chánh-phủ Đức.

Đạo sắc lệnh giải tán Nghị-viện đã ban bố ngày 14-10. Những Nghị-viện ở các Chánh-phủ địa phương cũng bị giải tán luôn thể.

TIN TRUNG-HOÀ

Quân Nhật trả lại Sơn-hải-quan.

Đội quân Nhật đóng giữ Sơn-hải quan vừa rồi đã rút lui về Cẩm-châu, chỉ còn lưu đội thủ bị ở lại để khôi-phục cái nguyên trạng trước khi chiến-tranh.

Đuổi Phương-chấn-Vũ ra Quốc-dân đảng.

Nội giám-sát ủy-viên ở Nam-kinh đã quyết đuổi Phương-chấn-Vũ ra Quốc dân đảng vì Phương không tuân lệnh thời kháng Nhật, lại cùng bọn Cát-hồng-Nhật đánh nhau với quân Trung-ương.

Tôn-Khoa với Uông-tinh-Vệ sung-đột.

Mấy bữa nay tại chính-phủ Nam-kinh lại nổi lên một phong-trào chính-trị do cuộc sung-đột của Tôn-Khoa và Uông-tinh-Vệ. Ý lớn thì muốn mở ngay cuộc Quốc-dân phạm chánh hội-nghị mà Uông thì định hoãn đến sang năm, nói quốc-dân tuyệt không có tư-cách dự chính-trị. Vì thế hai người đã cãi nhau kịch-liệt.

TIN XIÊM

Cuộc phiên loạn.

Ở Xiêm có cuộc phiên loạn do một hoàng-thân đứng đầu. Tình-hình trong nước rất rối-rối. Chính-phủ đã treo giải thưởng rất hậu cho ai bắt được hoàng thân và các tay chính trong nghịch đảng.

TIN NGA

Máy bay Nga vào địa-phận Nhiệt-hà.

Mới đây có ba chiếc máy bay Nga bay lượn trên tỉnh Nhiệt-hà. Bị quân Nhật bắn, máy bay đó lại bay về phía ngoại Mông-cổ.

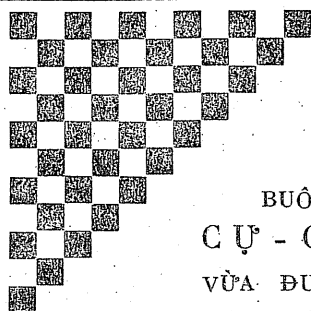
Mai cốt cách tuyệt tình thần, Mỗi người mỗi vẻ mười phần vẹn

Hương-Ký photo
Rue Jules Ferry Hanoi

MỘT NHÀ TƯỚNG-SỐ ĐẠI TÀI LA-PHŨ-SƠN LÃO ĐẠO-NHÂN

Một nhà Tướng-số gia-truyền rất tinh-thông về khoa xem tướng, địa-lý, bói-toán mới ở bên Tàu sang, đạo-nhân có thể bảo cho biết trước những điều tiên-hậu, kết-hung, mồ-mả gia-trạch và lấy số tử-vi, hà-lạc nói một cách rất tường-tận và chắc-chắn xin mời chư-tôn mau đến phố hàng Đậu, số nhà 49, trên gác mà xem thử kéo đạo-nhân đi nơi khác lỡ mất dịp tốt.

Kính cáo
LA-PHŨ-SƠN



BUÔN AO
CỤ - CHUNG
VỪA ĐƯỢC NHIỀU
LẠI VỪA ĐƯỢC
TIẾNG LÀ BUÔN
HÀNG TỐT

HIỆU DỆT

CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton, — HANOI



NHÀ THÍ-NGHIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiệu thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bất cứ mủ máu, buốt, tức, chỉ dùng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50. Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh rước tiểu vàng đỏ, lay đực cũng là vậy, lúc đi tiểu thấy nóng, tức chỉ mỗi-nét, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liệt-tùng giá mỗi ve giá 0p60 và một hộp to bỏ ngũ-tạng trừ-lâm 2p.00 hộp nhỏ 1p00 là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giả lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bất cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn hỏi điều gì thì h theo tin bre 0p05 giả lời ngay.

Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách lĩnh-hóa gia-ngân (C.R.). Thư và mandat xin đề:

M. Lê-huy-Phách

12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



CUỘC ĐUA XE ĐẠP của hiệu thuốc là

CON BƯỚM

nay mai sẽ tổ-chức

Hiệu Nam-Long (Nguyễn-

Thiệu) đại-lý của hãng

thuốc là thuốc-địa công-

ty năm nay sẽ treo hai

giải thưởng về đua xe

đạp gọi là

«COURSE PHALÈNE»

Cuộc đua đầu chạy Hanoi —

Hải-phong sẽ định vào ngày

26 Novembre 1933 — Có

200\$ thưởng để phân phát.

Nếu Ngài cần may :

RAGLAN bằng DRAP

MOUSSE hay RATINE

Màu nâu và beige

PARDESSUS DEVILLE

dessin DIAGONALE

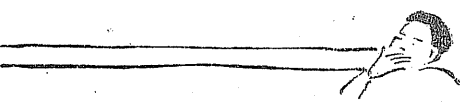
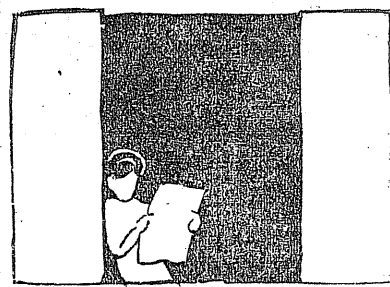
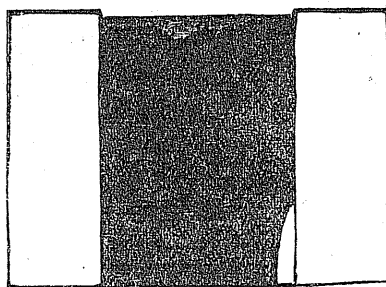
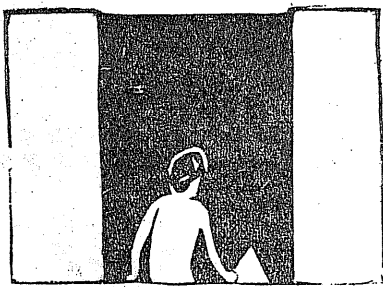
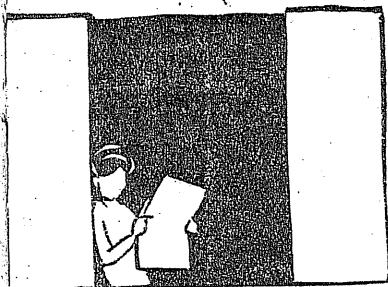
Rất đẹp và giá hạ đặc biệt

Xin Ngài gửi thư về

TAN-MY

— Tailleur —

91, Rue de la Soie, Hanoi



NHATSACH

Tranh không lời

KHOA HỌC

DÂN KIẾN

(Tiếp theo)

Có mớm cho vú, vú mới cho sữa.

Cũng có giống kiến nuôi phải vú không biết ăn gì cả. chỉ biết ăn mớm! Thế mới rầy! Hành phải mớm cho vú vậy!

Giống vú sữa này vốn ở đất, nhưng trời bắt tội mù không biết đã mấy đời rồi. Ngày-ngày các vú sống dưới hòn đá, viên gạch. May nhờ được tiền duyên, hòn đá, hòn gạch bị lật lên, một vài cô kiến vàng đi qua, thấy vậy bèn dắt về nuôi nấng, chiều chuộng quá « mẹ già ».

Trong khi các cô đang tối tăm mặt mũi về công việc nội-trợ, các vú cứ lè-la hết số này đến số khác, chẳng phải làm gì cả. Đến giờ ăn, các cô chủ lại phải mớm cho, mà mớm một cách yêu đương như mẹ mớm cơm cho con vậy.

Cũng có lúc no nê, các cô thích phê-phởn, các vú gặp được vú nào, liền tóm lấy râu nhấc vú lên lưng công-kêng một hồi lâu mới thả cho vú đi. Lại có khi có mải làm việc, các vú nhảy lên lưng các cô, thế mà các cô cũng cứ chịu khó công cho, bởi khi vú nhảy xuống.

Thấy thế, ắt ta cho là cái loài keo-cúi tàn bạo kia cũng có chút từ tâm, thử có ngờ đâu các cô nuông vú như vậy chỉ cốt để lấy sữa uống chơi mà thôi.

Có kiến nào ăn no-nê rồi, muốn rang miệng bằng sữa tươi, thì chỉ việc đi tìm vú sữa. Vú thấy chủ đến, liền vênh râu chọc vào miệng chủ. Cô kiến cũng lấy râu xòa trả lại, tức thắc vú sữa há to miệng, cô chủ ợ đồ ăn ra, mớm cho một miếng « ketch », vú nuốt đến mười hai giây đồng-hồ mới trôi hết. Đoạn rồi, vú lại ra cho chủ nhấm cái giọt sữa rỉ ra ở đầu cụm lông trên mình. Chủ và vú được tương đắc với nhau chỉ vì miếng ăn miếng uống...



Bắt cóc.

Một đoàn kiến càng đồ kéo đi, trông xa chẳng khác chi một cái suối vùn vùn ngẫu những đất son đang lừ-lừ chảy.

Bỗng nhiên như một tiếng hô: « đứng ». Đoàn quân ngừng lại. Phía trước xù-xù một cái thành kiến đen, đen kịt những quân lính.

Chẳng cần bày thế trận, đoàn đồ lại sẵn thẳng tới, thế mạnh như vũ, như bão. Bên đen sức yếu, quân thừa, sống chết cố tiến lên cản lại, lộn-xộn như quân ô hợp. Hai bên giao chiến. Mặt trận sủi lên những càng, những râu, những chân quân-quít lấy những cục vừa đen vừa đỏ. Rồi một lúc sau, thế núng, quân đen quay đầu xéo bừa lên các bạn ngỗng-ngang trên mặt trận để tháo thân. Thành đen vỡ. Dân đen kéo tã ra, kẻ mang lương-thực, kẻ cắp con thơ, lố-nhố chen nhau trong đám tàn quân.

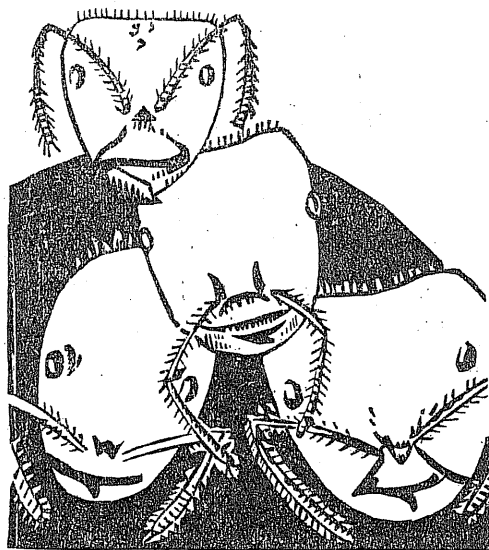
Đoàn quân đồ hùng-hùng hồ-hồ chui xuống thành như nước kéo vào chỗ chũng. Rồi một phút, hai phút sau, đoàn quân kéo lên thẳng đường cũ về, chị nào chị nấy cắp một bọc nặng: bọc con của giống đen.

Té ra họ cướp thành chỉ để bắt cóc trẻ!

Về tới đất nhà, một toán kiến đen, ca khúc khải hoàn, chạy ra đón rước tưng bừng.

Bọn đen này ở đâu? Bọn đã đầu hàng chăng? Không, bọn này là bọn bị bắt cóc trong những trận trước, nay làm công bọc cho kẻ thù đáng lẽ không đội trời chung ấy.

Họ hôn-hở (một chút thơm roi!!) ra đón chủ, đỡ lấy cái bọc con cùng giống ấy, đem vào tổ cho chủ một



Dung nhan bốn cô đại diện cho 4 giống nữ-tộc

cách rất trung thành. Rồi họ chăm nom cho lũ nhỏ, rồi họ dạy chúng nó cái cách làm nô-lệ như họ, nghĩa là coi nước thù như nước mình.

Còn các cô đồ ăn bơ làm biếng đã quen, hễ ra là đề tàn phá cướp bóc, mà về về là nằm lẩn nằm lóc, chờ cơm nước công bọc mớm vào tận mồm cho.

Quen tính, các cô đồ rồi lũ nô-lệ ra. thì rừ cơm kẻ tận miệng cũng chẳng biết nhai là thế nào nữa.

Cái dân chỉ nhờ ở người như vậy, tất nhiên sẽ tuyệt giống mà tuyệt giống là phải...



Ấu-trĩ-viên.

Chúa kiến tôi đã nói là cái máy dễ, các cô thợ không sinh dễ được, lại có cái tính miễn trễ, nên tuy bà chúa ăn rưng ngồi rồi mặc dầu, các cô vẫn kính mến và tôn lên làm bà. Họ chỉ mong mồi cho các bà chúa dễ, dễ thực nhiều.

Vì vậy cho nên hễ khi chúa dễ xong, các cô đã thấy tranh nhau săn-sóc từ cái kén, rồi tới khi thành hình, bọc trong lượt áo thiên-nhiên, các cô lừa những ngày tạnh ráo,

các cô « ăm » nó lên mặt đất phơi-phồng cho nó được ăm-áp, và tránh cái ăm-khí nặng-nề trong tổ.

Nếu trời sắp mưa, hoặc liệu chừng phơi đã đủ, các cô lại ăm về tổ, chọn những món ăn thực lành, thực bổ, mớm cho đàn con chung. Các cô rất nóng lòng muốn xem mặt mũi đứa hài nhi có khẩu khinh hay không, nhưng lại không dám xé cái bọc áo ăm áp kia ra, vì các cô cũng biết thân non nớt chẳng chịu được gió máy như mình. Các cô chỉ còn cách chăm nom bú mớm cho đứa trẻ khỏe mạnh, rồi mỗi ngày lột một tí ra cho nó quen dần mà thôi...

Thế rồi, một ngày kia, cái ngày mà các cô mong mồi đã mòn đời mắt, các cô biết là ngày nên bỏ cái bọc áo ra thôi, các cô vẫn không dám cầu thả, cứ từ từ lột. Trước còn ra cái đầu, sau thấy cái ngực, sau đến bộ chân, bộ cánh, sau hết thế là cả người đứa bé đã ra hẳn ngoài. Nhưng khốn nỗi, đứa bé đã học đi bao giờ đâu, nên còn bước chệnh bước choạc, lảo lức ngã khuỵu đập gối xuống đất. Các cô đành rần lòng nhốt cả đàn con nhỏ vào ấu-trĩ viên cho nó tập lành, ăn uống lấy hơi sức đã.

Cũng có lắm cô nhỏ rò rã ra ngoài, nhưng vừa ra khỏi thềm đã bị các cô cầm đầu dắt vào. Có bé kéo lại không chịu theo, nhưng sức yếu, bị lôi sềnh sịch đi. Có khi có bé mau tay vờ được cái cột, cả sáu chân liền vúi chặt lấy, cô vú không làm sao được, đành phải bỏ ra, rồi quay lại ăm tuốt đi nơi khác.

Ở ấu-trĩ viên được ít lâu, các cô nhỏ được dẫn đi khắp nước cho thuộc phố phường đường lối, rồi học chạy học đuổi, học đủ mọi cách sống ở đời, nhất là học ăn ở thực.... keo cù và tàn bạo...

CHÀNG THỨ XIII



NAM-SƠN

(Nguyễn-Hội)

89, Route de Hué,

Hanoi

CÁC CÔ NÊN CHÚ Ý

Chuyên

môn ruộm

giấy mang-cá

(kim thời) và giấy

tẩy đổi sang màu

khác (đủ các màu)

NƯỚC HOA HIỆU CON VOI

Nguyên chất rất thơm chưa pha

Quelques fleurs, Jasmin, fleur d'amour, Narcisse
noir, violette, rose, Menthe.

1 lọ 3 grs.	0.20	1 tá	—	2\$00
1 lọ 6 grs.	0.30	1 tá	—	3.00
1 lọ 20 grs.	0.70	1 tá	—	7.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn giá chám chước tiên cước bản hiệu chịu cả.



Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÀN BA CON TRÉ

số 8 phố Đường-Thành
(Đường Cửa-đông sau phố Xe-Điêu)
HANOI

LÀM GƯƠNG CHO ĐÀN-BÀ TRẺ-CON ĐẤT VIỆT, MẸ CON CHỊ CÀ-MỐC KHỎE NHƯ TRẦU

Mẹ con chị Cà-Mốc nguyên là người ít ăn, ít nói, ít đi, ít chơi, ít... mà nhất là về ăn mặc lại sùng với đức lắm! Người bấy giờ ai cũng cho là gàn vì chị ta có nói rằng: «đời chỉ ham sắc dục, không khéo đến mất hết giống, nhưng thế nào rồi cũng có người biết lấy phương pháp để mưu sự sống mà khỏe mạnh cho họ, chắc những phương-pháp như vậy».

ĐÀN-BÀ thì từ khi còn con gái, lúc thấy kinh, khi lấy chồng, khi đẻ, sau khi đẻ, khi già cách vệ-sinh và cách kẻ đơn làm thuốc lấy mà uống, cách nuôi con, cách đỡ đẻ sản vản.

Trẻ con thì từ khi lọt lòng, các bệnh cách vệ-sinh, các bài thuốc để bố mẹ nó tự chữa cho nó. Như vậy tất phải khỏe mà không tuyệt chủng được».

Thật thế bấy giờ mới biết đó là lời vàng ngọc, vì đã in ra hai bộ sách quốc-ngữ:

1. — KHOA THUỐC ĐÀN-BÀ KINH-NHIỆM 1\$00

2. — KHOA THUỐC TRẺ-CON KINH-NHIỆM 1\$00

Xa thêm tiền cước mỗi bộ 0\$25. Gửi lĩnh hóa trao ngân 1\$40. Bán tại nhà xuất bản:

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN ĐƯỢC - PHÒNG

104, Hàng-Gai, 104 — Hanoi

Phục thay chị CÀ-MỐC

QUẢNG-ĐÔNG

Thầy tướng trứ danh

Minh-như-Kính tướng sĩ lữ truyền lão thủ về khoa xem tướng bói số địa lý. Thầy đã du lịch xứ Đông-dương ta nhiều chỗ, từ Xiêm-la, Ai-lao, Cao-miên, Saigon, Trung, Nam, Bắc-kỳ, bà con đều biết tiếng thầy danh sư. Nếu ai không tin, thời lại xem thử thì biết thầy đoán mười điều không sai một, vì thầy mới đến đây, muốn lấy danh tiếng về sau, cho nên không dám nói ngoa. Ai muốn biết sự cát hung, mờ-mã, phu thê, tử-tửc thời vận bị thái trước sau ra sao, thời mới lại phố hàng Đàn số 44 Hanoi. (Rue des Chapeaux n° 44) Xin bà con chú ý cho, vì thầy tướng Minh-như-Kính, là tay lão luyện tướng sĩ, chứ không như mọi thầy tướng đầu non, trẻ tuổi ít học thức, mà đã tự phụ mình là danh sư đâu. Bà con chú ý cho.

MINH-NHƯ-KÍNH

Hàng Đàn n° 44, Hanoi

ĐẠM-TIÊN bị Phòng-Tích

Nội danh tài sắc một thì.

Bị bệnh Phòng-Tích chết vì dây hơi.

Thuốc Chim vì sớm ra đời,

Đạm-Tiên chưa để xa chơi Non-Bồng.

THỨC-SINH bị Phòng-Tích

Thuốc-Sinh quen thói bốc trời,

Chưa tan cuộc rượu với bầu trời chơi.

Trăm nghìn đồ một trận cười,

Đeo ngay cái bệnh dây hơi vào mình.

Thuốc Chim vừa uống khỏi liền,

Bốn hào một gói rẻ tiền mà hay.

Mây sao mây khéo là mây,

Phòng-Tích Thần-đực từ nay xin dâng.

« CON CHIM »

VŨ-ĐÌNH-TÂN

173bis, Duoc Lach-Tray — Haiphong

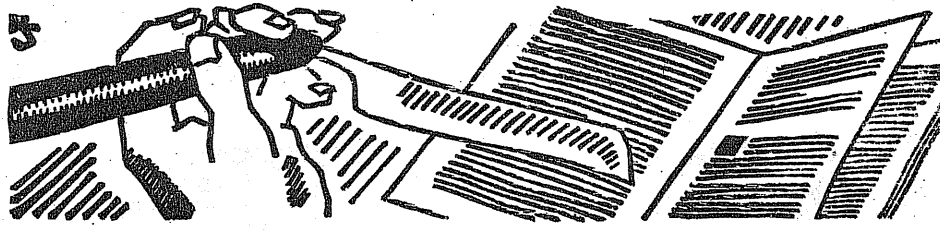
Gặp khi gió táp mưa đơn,

Dùng xe AN-THÁI chẳng cơn

có gì

HIỆU XE

35 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp — Hanoi



NHỮNG HẠT DẬU ĐON

Thế thì lạ thực,

Trích trong bài « một cái tục lạ ở Hưng-yên » (mục tin tức trong P.N.T. V số 220):

Ngoài Bắc-kỳ còn nhiều làng ở miền thượng-du như làng Lạc-đạo, huyện Văn-lâm, tỉnh Hưng-yên, có nhiều cái tục rất quái gở.

Thế thì quái gở thật đấy. Vì nói Hưng-yên (hải cảng Phố-hiên đời hậu Lê) thuộc về thượng-du thì cũng chả khác bảo Saigon làm trên núi, hay rủ nhau đi Cà-mau ăn nem Thụ-đức, hay tắm hồ Ô-cáp ở Tây-ninh. Nhưng nói chơi vậy thôi, đa!

Nhân mạng người.

Trích ở bài « cần phải báo tin báo cho dân biết » R.D. số 18:

... mất đến cả nhân mạng người ..

Vậy có mất đến nhân mạng súc vật không?

Số ít hay số nhiều.

Cũng số báo ấy trong mục « cái hay của đồng nghiệp »:

... Cần phải có liệt cường có oai nghiêm về trật tự... ra tay đỡ hộ cho bên ngoài. Liệt cường ấy là ai?... nói thẳng ngay là nước Nhật

Nước Nhật mà là cả liệt cường? Có khác gì nói một chư vị hay nói báo Rạng-Đông là làng báo!

Ngờ lắm.

Văn-Học số 26 trang 305, trong bài « một tiếng cón-con của Việt-Ngữ »:

Trong chữ nho có chữ « tử » là con, không những chỉ là con trai, con gái mà thôi, lại còn... chỉ người bằng vai: « ngô tử » chỉ tổ tiên « tiên tử ».

Không biết chỉ người bằng vai thì có thể dùng chữ « ngô tử » (?) được không, chứ chỉ tổ tiên mà dùng chữ « tiên tử » thì cũng hơi lạ. Ta thường chỉ thấy dùng những chữ « ngô huynh »

và « tiên tử » mà thôi. Hay ông Bùi-tiến-Rình viết chữ Phúc-kiến? Quảng-đông? Nhật-bản?

Thông-thái quá!

Trích trong « hòm đựng người » của Đạt-lang biểu hiệu Phát-Văn nữ-sĩ (N.T. số 12):

Trên lưng chuông, để năm, tháng theo lịch nhà Minh: Đại-Minh Vĩnh-lạc thập bát niên, tuế tạ canh tý đông thập nhị nguyệt sóc tạo (1420)... Long phi Trùng-quang thập nhị niên, tuế tại... (1420)

Chuông của nhà Lê đúc giữa lúc quân Minh còn đô hộ ta mà năm lại chép bằng số á-rập?

Các cô nung nấu trong khuôn đúc?

P.N.T.D. số 5 trong truyện « chưa đánh chết được » của Tế-Xuyên:

Mơ đã chửi nung nấu mỗi trong cái khuôn đúc của gia đình.

Nung nấu thế nào được trong khuôn đúc, cho dầu là cái khuôn đúc của gia đình? Họa chăng có nấu trong nồi rồi đổ vào khuôn đúc.

Còn đặt gì nữa?

Cũng trong truyện ấy:

Người ấy chính là vợ cậu, vừa đặt đất ngồi xuống đây...

Thế cứ nời xếp xuống cũng được rồi!

Luồng điện ấy lạnh quá!

Trích trong truyện Ngọc Linh của Tế-Xuyên (P.N.T.D. số 3)

Rồi như bị một luồng điện làm cho ngáy cả người.

Luồng điện mà làm cho ngáy người? Nó lại không giạt cho tỉnh người?

Không tin, xin mời ông Tế-Xuyên thử mó vào giây điện xem.

NHẬT-DAO-CẠO

CÙNG CÁC BẠN ĐÀ XEM HỖN BƯỚM MƠ TIÊN



Ngọc và chú Lan rủ nhau ra ngoài chùa chơi mát mãi không về, chú Mọc nóng ruột ra tìm nhưng không thấy. Vậy các bạn tìm hộ cho.

HỘP-THƯ

Ô. Đ. L. Thông Baeninh. Đã nhận được. Ô. Trọng-Đức — Tiếc không đăng được. Cô. Thủy-Liêu Saigon — Có quên gửi bài đính theo, nên không rõ câu truyện. Chạm quá thả yên đi tốt hơn là khơi lên.

Ô. L. T. Lư — Đã định bình-phẩm sách của ông, nhưng vì xem thơ ông nên lại thôi. Bài ông gửi rồi sẽ đăng ở một số tới.

Ô. N. V. Thịnh Sơn-La — Xin có lời hỏi thăm ngài và các bạn ngài đã mua năm Phong-Hóa ở Sơn-La.

Ô. T. X. Ninh — Cảm ơn ngài, song Phụ-trương cốt in một truyện để cuối năm đóng lại thành sách.

Cô N. T. Minh-Châu Saigon — Quyền-sách của cô gửi không hợp tôn chỉ của Tự-Lực văn-đoàn. Phong-Hóa là một tùng san của Tự-Lực văn-đoàn.

CHỮ XẾP Ô

	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1												
2												
3												
4												
5												
6												
7												
8												
9												
10												
11												
12												

Ngang

1. — Xin tác giả chờ bề cảnh thiên hương. 2. — Chia tay xin nhớ chốn này. — Nhớ kho học mà chẳng thua gì tôm tép. — Có lẽ là một tên của ông Nguyễn-khắc-Hiếu. 3. — Cho ngư khỏi đau chân. — Nhất tự chi báo. — Một nhieu rầu với một cái miệng tròn. — Như gạo có vỏ. — Chữ cảm. 4. — Câu văn tuyệt-tác của Vũ-công-Định. — Khi Bê-Ha ngủ. — Vì thiếu nhạ. 5. — Hề không xuống K. T. thì sao? — Thì hát ở đây — Chữ cảm. — Chẳng ăn qu cũng cam lòng. 6. — Chữ cảm. — Các cô ngoài hai mươi tuổi hay sợ. — Áo con giới. — Không còn thêm vào đâu được nữa. — Một miếng sắt nam-trâm. 7. — Bắc-Bình-vương đã ra. 8. — Bé hơn núi, to hơn năm. — Chẳng à anh ai. — Cõi người yêu như quả trứng. — Mìng-tiểu là bạn với chấy. 9. — Muốn chu ngang xuống đất. — Vì mắt mỹ-nhân có đ. iện. — Chữ cảm. — Nước Pháp mới lấy lại được. 10. — Phá nhà ra làm lại. — Có tài viết tiểu-thuyết. 11. — Ngồi mãi không được một ván. — Chẳng dám nhận là phải. — Tay không mà nổi cơ d. 12. — Một lính Trung-kỳ. — Một tiếng phất ngư-từ.

Dọc

1. — Người Annam có thể đánh bại quan nhà Hán. 2. — Mới gặp nhau mà đã...đầu ý-hợp. — Ven hồ ở Đông-Pháp. — Để gọi tác Không-tử với Mạnh-tử. — Khi cụ sinh - nh của chú tiểu. 3. — Trên giới khộp. — Thấy trong câu khổ đối của... Không-Minh tế Công-Cần ở Sơn-tây. — Cũng là khiến ta lên giới. 4. — Châu Mỹ của ông Vau quelin. — Ông Bạch-thái-Bưởi thoát nợ trần. — Chữ cảm. 5. — Nói truyện trên trời dưới đ. — Dân mạn bề hay bỏ sót. — Chữ cảm. 6. — Đề đùa ông Lê-công-Đắc. 7. — Có b vừa thờ vừa rên. — Con lợn đối với con voi. — Muốn rằng Dương trong món quân v. 8. — Vì để lâu không dùng. 9. — Vì nhà sư không muốn nghe nên dùng tới. — Tâm sự cô Kiêu sau khi gặp chàng Kim. 10. — Chữ cảm. — Áo người quân-tử. — Côn-con cũng có ngà to kếp sù. — Phải « rặng » thêm ít nữa. 11. — Việc châu Á, quan-hệ cả đến châu Âu. — Tâm ông tiên cùng đi một chuyến. 12. — N. tam-bành lục-tắc. — Một tính tốt đối với ch. của một số tân-thiếu-nữ. — Trước khi biến-h. vô cùng. 13. — Thừa, năm nay em trắng tr. lẽ hai. — Nhem nhúa quá. — Một bác say h. một bác say khác. 14. — Một trò chơi củ trẻ con.

Seco

Kiều nhà lối tối-tân

Về kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã về được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem đủ 225 cái kiều đã về ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tình giá rất hạ đ. ta các ngài có lòng tin yêu nghề vẽ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE

168, Rue Lê-Lợi, — Hanoi

= (Gần trường Thê-Dục) =

Xin chiếu cố pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

Tơ ta, tơ lau và tơ gốc — Bán buôn và bán lẻ lại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

ở xa xin viết thư về: thường lượng

Viễn-Đông Tôn-Tịch Hội

Hội đặt dưới quyền Chính-phủ Toàn-quyền Đông-pháp
Đang-bà Hanoi số 419

Tiền-vốn là 4.000.000 quan tiền tây đã đóng được một phần chia tư
Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở quản-lý ở Saigon — 205, 207, phố Calinat — Giấy nói số 1099

Danh sách những người trúng cuộc xổ số
mở ngày 29-9-33 tại Saigon do ông Meyrignac chủ tịch

Số phiếu số	Số trúng	Tên những người trúng
Xổ số thứ nhất 5000\$	28.238	Chưa xổ
Xổ số thứ nhì 1000\$	1.099	Mr. Gilbert Nicolas Commissariat de Binh Dong Cholon — Saigon
Xổ số thứ ba Được miễn hẳn không phải đóng góp nữa	740	Mr. Le-quang-Thoi Cie Franco asiatique des pétroles Boulevard Norodom, Saigon

Kỳ xổ số sau sẽ định vào ngày thứ hai 30-10-33
hồi 11 giờ 15, tại Tổng-cục 32 phố Paul Bert Hanoi

Phiếu hoàn bội 5.000\$ định vào tháng octobre 1933

CÁCH THỨC CÁC CUỘC XỔ SỐ HÀNG THÁNG

Các phiếu đang lưu-hành sẽ được dự mỗi tháng ba kỳ xổ số có bảo lãnh như sau này:
Kỳ thứ nhất: phiếu hoàn bội - phần là 5.000\$
Kỳ thứ nhì: phiếu hoàn theo nguyên vốn 1.000\$
Kỳ thứ ba: các phiếu đang góp hàng tháng thì được miễn hẳn không phải góp nữa, hoặc những phiếu đã được trúng kỳ miễn rồi thì được hoàn lại tiền theo nguyên-vốn.

Về kỳ xổ số thứ nhì và thứ ba thì cứ 3.000 phiếu lại có một phiếu được trúng số hoàn lại, nghĩa là cả hai kỳ hợp lại thì cứ 1.500 phiếu được một phiếu trúng. Còn về phiếu được hoàn bội-phần (theo điều-lệ đã định về các phiếu) thì sẽ tính theo như sau này:

Mỗi kỳ xổ số hoàn tiền theo nguyên-vốn thì cứ 3.000 phiếu đang lưu-hành được hoàn về một số tiền là 1000\$;

Vì số tiền định hoàn lại về cuộc xổ số bội phần định là bằng nửa số dùng trong mỗi cuộc giá nguyên vốn;

Vậy tính theo thế thì cứ 6.000 phiếu đang góp thì được hoàn về 1.000\$

Nay phiếu hoàn bội-phần định tính gộp 5 phiếu hoàn nguyên vốn, thì:

Số 1.000\$ nhân làm 5 thành 5.000\$

và số 6.000 phiếu nhân làm 5 thành 30.000 phiếu.

Dấu số phiếu đang lưu-hành là bao nhiêu mặc giầu, sự hy-vọng của các nhà mua phiếu cũng không hề thay đổi, vì Hội đoàn chắc chắn mỗi tháng xổ số 3 kỳ; vậy phiếu hoàn bội-phần 5.000\$ có thể trúng được trước khi có đủ 30.000 phiếu lưu hành, tùy theo sự may rủi của sự xổ số. Còn như về sự nhất định tháng nào cũng phải có số 5.000\$ được trúng thì phải chờ đến khi nào có được đủ 30.000 số lưu-hành.

Khi đó các cuộc xổ số sẽ chung cộng một số hoàn lại hàng tháng như sau này:

Kỳ thứ nhất: một phiếu hoàn bội-phần 5.000\$

Kỳ thứ nhì: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn 1.000\$ 10.000

Kỳ thứ ba: 10 phiếu hoàn nguyên-vốn về phiếu đã được miễn không phải góp, hoặc 10 phiếu được miễn không phải góp nữa, tổng giá sẽ từ 5.000\$ đến 10.000\$ 5 000

Nghĩa là mỗi tháng tổng cộng hoàn lại từ 20.000 đến 25.000\$

Vì cứ tuần tự như thế mà tăng lên mỗi khi số phiếu lại tăng lên được 30 mua cho đến khi số tiền hoàn lại tổng cộng đến đủ 50.000\$.

Các cuộc xổ số sẽ dùng bánh xe máy kiểu « Fichet » và xổ như sau này:

Một số từ 1 đến 29.999 về số hoàn bội-phần

Và một số từ 1 đến 2.999 về số hoàn nguyên vốn

Vì một chữ tình

Vì tình mà nên lụy, mắc phải bệnh tình, người mắc bệnh rất nhiều, kẻ chế thuốc cũng lắm, song chỉ thấy nhiều người phàn nàn tiền mất tật mang, vì thế chúng tôi hết sức nghiên cứu về khoa thuốc chữa bệnh tình, mở ra phòng riêng chuyên chữa bệnh tình, đủ hết các thứ thuốc, chữa đủ mọi phương pháp, chóng khỏi, tuyệt căn, không hại sinh dục, dù bệnh mới mắc, hay mắc đã lâu, hoặc kinh niên, hoặc đàn bà bị lây bởi đàn ông, hoặc người có thai mà mắc bệnh lậu, và giang-mai, đều chữa chóng khỏi cả; ai mắc mắc bệnh tình, xin mau mau đến phòng thuốc của chúng tôi, thì chúng tôi xin cam đoan chữa giúp cho được hoàn toàn chắc chắn, mà giá tính rất dễ, có nhận chữa khoán nếu không khỏi, không lấy tiền. Lại nhận chữa khoán người cai bỏ thuốc phiện, chỉ trong ba ngày là bỏ hẳn được, nếu không bỏ được không phải mất tiền, xin nhớ đến nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG 78, phố hàng Gai Hanoi.**

Nên dùng pháo VIỆT-NAM

hiệu Tường-Ký, Hạnh-Phúc, Khánh-Tho

Bán tại hiệu **TƯỜNG-KÝ**

78-80, Rue du Sucre Hanoi (Phố hàng Đường)

và 44, phố hàng Bò, Hanoi

Xưởng chế-tạo: Phú-Xá Hadong.

Có đặt đại-lý khắp tam Kỳ.



ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN LONDON & CO LTD 21, RUE JULES FERRY, HANOI
18, 82 ĐƯỜNG KHÁNH PHÚC HANOI

ĐAU DẠ DÂY PHÒNG TỊCH

Có Bulletin d'analyse
của laboratoire HANOI

COM PHƯỢNG HAY NHẤT ĐỒNG PHÁP

Quyết không đau bằng

ĐAU LẬU

GIANG MAI

ĐAU HỎI TIẾNG LẠ HAY

HÔNG KHỎI, RÚT NƯỚC

HÔNG HẠI SINH DỤC,

HÔNG VẬT VÂN HỌC

VIỆT.



KHỎI HẾT

ĂN KHÔNG TIÊU

NO HỎI, HAY Ợ,

VÀNG DA, ĐAU RUỘT

GIÁ: 0,40



ĐAU LẬU MÚ... 0,60

ĐAU KINH NIÊN... 0,60

ĐAU GIANG MAI... 1,00

KHỎI 1 HƯỚNG ĐI ĐƯỢC 1 PHÒNG

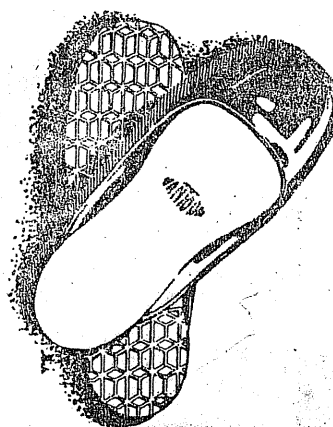
81-Route de Hué - Hanoi

ĐẠI LÝ HAIPHONG - 130 RUE Paul Doumer - VINH - 44 RUE Maréchal Foch.

HÀNH - HOA - 32 Grand Rue - Saigon - NG-THI-KÍNH 30 RUE Aviateur Garros

HAO - NG-150 - NAM-ĐÌNH 28 RUE

NAM PEALUX



Tết năm nay các ngài dùng giấy gì?

Giấy Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũ lạng Hoa-kỳ rất tốt, dễ cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bên gấp bốn lần để da hay để crepe, không chượt và toét ra như để crepe, trông đẹp và nhẹ như để da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VẠN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

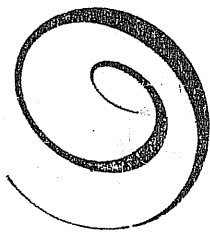
HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

Pharmacie Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÔ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)

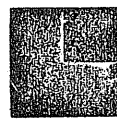
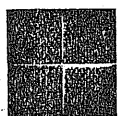


Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ
Thuốc chế-sẵn chữa đủ các bệnh
Các đồ buộc thương-tích
Các khí-cụ để làm thuốc
Các chất hóa-học
Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.



THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CŨNG MỎI.



*Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.*